



**BẢN TIN**

# **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ Bình Thuận**



**THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

**Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam  
20/11/2019**





Ban Giám hiệu nhà trường cùng Thường trực cụm thi đưa số 8 tham dự Lễ kỷ niệm 70 năm Truyền thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Hội thảo khoa học : " Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại".



# KẾ HOẠCH

**tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH TW Đảng (Khóa XI)  
và Chương trình hành động số 29-NQ/TU của Tỉnh ủy (Khóa XII) về “xây dựng  
và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển  
bền vững đất nước”**

**T**hực hiện Kế hoạch số 24-KH/ĐUK, ngày 23/8/2019 của Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH TW Đảng (Khóa XI) và Chương trình hành động số 29-NQ/TU của Tỉnh ủy (Khóa XII) về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Đảng ủy Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

## I. Mục đích, yêu cầu

Tiếp tục phát huy sức mạnh của Đảng bộ, Nhà trường thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH TW Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 29-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XII) về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ,

đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết thật sự nghiêm túc, thiết thực, tránh hình thức. Quá trình tổ chức bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình; phát huy vai trò của cấp ủy, ban giám hiệu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

## II. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Tổ chức tuyên truyền, học tập quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH TW Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 29-NQ/TU của Tỉnh ủy (Khóa XII) về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” tới toàn thể đảng viên, CC, VC, NLD nhằm nâng cao nhận thức đúng và đầy đủ về những

## **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN**

mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 33-NQ/TW;

2. Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gắn với tiếp tục “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó tập trung vào các nội dung:

- Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa đoàn kết, dân chủ, văn minh trong nhà trường; ý thức chấp hành pháp luật của đảng viên, CC, VC, NLD;

- Tiếp tục thực hiện Quy định về ứng xử văn hóa tại Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận;

- Xây dựng văn hóa trong nhà trường gắn với tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

3. Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, thông tin lý luận và thực tiễn cho đội ngũ giảng viên; chọn

cử các đồng chí đảng viên là giảng viên tham gia các lớp đào tạo về lý luận chính trị để có nền tảng tư tưởng vững chắc, góp phần đấu tranh, phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu; đẩy lùi quan điểm sai trái tác động ảnh hưởng đến xây dựng văn hóa, làm tha hóa con người.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 29-NQ/TU tại trường chính trị, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm.

### **III. Tổ chức thực hiện**

1. Các Chi bộ trực thuộc có trách nhiệm quán triệt Kế hoạch này đến thành viên của mình.

2. Giao đồng chí Nguyễn Khắc Nam Sơn, Đảng ủy viên, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho cấp ủy các cấp đúng quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Khối CQ&DN tỉnh,
- Lưu VT, ĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Thị Thuận Bích



## MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM KHI XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH THUẬN

ThS. NGUYỄN THỊ THUẬN BÍCH  
TUV, Hiệu trưởng

Vấn đề xây dựng trường chính trị chuẩn đã được Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh chỉ đạo và khởi động vài năm trở lại đây. Dự thảo về các tiêu chí của trường chính trị chuẩn đã chuyển cho các trường chính trị góp ý, cũng như góp ý trực tiếp tại các cuộc họp, tập huấn của Ban Giám hiệu các trường chính trị do Học viện tổ chức. Gần đây nhất, ngày 15/9/2019, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp cùng với Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức Hội thảo khoa học cấp Bộ “Xây dựng trường chính trị chuẩn đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học trong giai đoạn hiện nay”. Tham dự hội thảo có các nhà khoa học, lãnh đạo các vụ, viện của Học viện, đại diện lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa, đại diện lãnh đạo của 60/63 trường chính trị cấp tỉnh trong cả nước.

Ngày 26/9/2019, đồng chí Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành Kết luận số 479-KL/HVCTQG về một số nội dung của cuộc hội thảo. Kết

luận đã nêu bật yêu cầu bức thiết về xây dựng trường chính trị chuẩn; chỉ ra các tiêu chí xây dựng trường chính trị chuẩn bao gồm: thứ nhất, chuẩn hóa chương trình, giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng; thứ hai, chuẩn hóa phương pháp đào tạo, bồi dưỡng; quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng; chuẩn hóa kết quả đào tạo, bồi dưỡng; thứ ba, về công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; thứ tư, về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên; thứ năm, về cơ sở vật chất – kỹ thuật, tài chính; và về quy trình công nhận trường chính trị chuẩn.

Đối với Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận, nghiên cứu, rà soát các nội dung bước đầu trong dự thảo tiêu chí của trường chính trị chuẩn để có những sự chuẩn bị sớm đã được Ban Giám hiệu cùng đội ngũ cán bộ chủ chốt quan tâm. Tuy nhiên qua đó cũng cho thấy nhiều khó khăn nhà trường sẽ gặp phải khi tiến hành xây dựng trường chính trị chuẩn. Trong đó nổi rõ nhất là khó khăn ở tiêu chí về công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và xây dựng đội ngũ



## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên

*Về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn:*

Mặc dù được nhà trường quan tâm đẩy mạnh trong 05 năm trở lại đây, nhưng hoạt động này vẫn chỉ giải quyết những yêu cầu chuyên môn của đơn vị, chưa tham gia giải quyết những vấn đề của tỉnh, chưa thực hiện được đề tài khoa học cấp tỉnh. Chưa đáp ứng được đòi hỏi là “Các trường chính trị phải bám sát thực tiễn để chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất vấn đề nghiên cứu, đúng trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của địa phương”. 100% giảng viên hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế hàng năm, nhưng chất lượng và khả năng nghiên cứu khoa học còn thấp, số giảng viên có thể làm chủ nhiệm đề tài khoa học không nhiều. Hoạt động khoa học chủ yếu là thực hiện các đề tài khoa học cấp trường, viết bài hội thảo khoa học của trường, bài đăng website trường, báo, tạp chí của tỉnh. Một số ít giảng viên còn chật vật trong nghiên cứu khoa học, bài viết không đảm bảo chất lượng.

*Về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên:*

Hiện nay tổng số công chức, viên chức của nhà trường là 41/23 nữ (trong đó biên chế: 36, hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 03, hợp đồng 68: 02), 35/41 công chức, viên chức là đảng viên; 100% là đoàn viên công đoàn; 11 đoàn viên chi

đoàn trường; 02 đồng chí sinh hoạt Hội cựu chiến binh ghép với Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh (So với biên chế được giao đơn vị còn thiếu 08 người).

*Tổ chức bộ máy gồm:* Ban Giám hiệu, 2 phòng chức năng và 3 khoa chuyên môn. Ban Giám hiệu có 02 đ/c, cán bộ chủ chốt phòng khoa có 11 đ/c. Trong đó,

Về trình độ chuyên môn: 11/13 đ/c có trình độ thạc sỹ (01 đ/c phó trưởng phòng đang học Cao học, 01 đ/c phó trưởng phòng có trình độ cử nhân).

Về trình độ lý luận chính trị: 10/13 đ/c có trình độ Cao cấp LLCT (01 đ/c đang học Cao cấp LLCT, 01 đ/c có trình độ trung cấp LLCT).

Đồng chí Hiệu trưởng hiện là Tỉnh ủy viên, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đối với đội ngũ giảng viên, nhà trường hiện có 25 giảng viên. Trong đó, giảng viên chính có 11 người.

Trình độ chuyên môn: 18/25 đ/c có trình độ thạc sỹ, 03 đ/c đang học Cao học, 02 đ/c đang ôn thi Cao học, các đ/c còn lại đều đã được quy hoạch đào tạo sau đại học trong những năm sắp tới.

Trình độ lý luận chính trị: 12/25 đ/c có trình độ Cao cấp LLCT, 03 đ/c đang học Cao cấp LLCT.

Đội ngũ công chức, viên chức nhà trường hầu hết đã được đào tạo cơ bản về chuyên môn, lý luận chính trị, bồi dưỡng



## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

kiến thức quản lý Nhà nước, quốc phòng an ninh và phương pháp giảng dạy tích cực. Được rèn luyện qua thực tiễn, có kinh nghiệm công tác; nhìn chung hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống; cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ qua từng thời kỳ, góp phần tham mưu và thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng nói chung, giảng dạy đúng với quan điểm đường lối của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, lấy phương châm lý luận gắn với thực tiễn, giúp đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh nhà vừa hồng vừa chuyên.

Tuy nhiên, so với những tiêu chí dự thảo của trường chính trị chuẩn, và nhất là theo nội dung kết luận của đồng chí Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có thể thấy, đội ngũ giảng viên của trường còn thiếu. Nhiều giảng viên trẻ chưa học sau đại học, chưa có Cao cấp LLCT. Trường không có đồng chí nào có trình độ tiến sỹ.

Hướng tới xây dựng mô hình trường chính trị chuẩn, Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận cần phải nhanh chóng khắc phục được những hạn chế trên. Ban Giám hiệu nhà trường tham mưu Ban Thường vụ tỉnh ủy phê duyệt đề án tổng thể phát triển Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận từ nay đến năm 2030, trong đó:

*Đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng cao, tính đặc thù*

*của trường Đảng theo phương châm cán bộ, giảng viên trường chính trị phải là hình mẫu tiêu biểu người cán bộ của Đảng có phẩm chất chính trị cao, đạo đức tốt, năng lực chuyên môn sâu, lý luận gắn liền với thực tiễn theo Kết luận số 479-KL/HVCTQG của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, nhà trường cần phải:*

**Thứ nhất:** tuyển dụng đủ số biên chế được giao, ưu tiên tuyển dụng cho các vị trí giảng viên theo đó giảng viên, người có khả năng nghiên cứu khoa học chiếm tỷ lệ 2/3 biên chế như quy định của Học viện. Tăng cường công tác giúp đỡ giảng viên tập sự. Phấn đấu đến năm 2022 tuyển đủ biên chế được giao.

**Thứ hai:** xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho giảng viên, viên chức nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt; đồng thời có sự rà soát, điều chỉnh hàng năm. Về lý luận chính trị chú ý cử đi đào tạo Cao cấp LLCT đối với những giảng viên đủ 5 năm công tác tại trường.

**Thứ ba:** định hướng và động viên giảng viên, viên chức học nghiên cứu sinh hoặc tham mưu Thường trực Tỉnh ủy điều động, phân công những đồng chí có trình độ tiến sỹ có khả năng phù hợp ở các đơn vị khác về công tác ở nhà trường để đảm bảo “đến năm 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phải



## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

có trình độ tiến sỹ, tiến tới từ năm 2030 trở đi các trường khoa cũng cần có trình độ tiến sỹ”.

**Thứ tư:** định kỳ hàng năm rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Giám hiệu, cán bộ chủ chốt của trường theo phân cấp. Gắn chặt chẽ giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm. Kiên quyết không bổ nhiệm những trường hợp thiếu chuẩn về chuyên môn, trình độ LLCT, các văn bằng, chứng chỉ theo quy định về tiêu chí các chức danh cán bộ chủ chốt đã được nhà trường ban hành.

**Thứ năm:** tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho viên chức, giảng viên nhà trường. Chú trọng triển khai, làm tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng văn hóa “Trường Đảng” trong nhà trường, làm cho viên chức, giảng viên ý thức được trách nhiệm bản thân trong việc giữ gìn bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống của mình. Làm tốt công tác tự phê bình và phê bình; không nể nang, né tránh, bệnh thành tích khi xử lý các trường hợp vi phạm. Không quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các trường hợp vi phạm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

*Đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn nhà trường cần phải:*

Tiếp tục nghiên cứu cụ thể hóa quy chế nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế; tiến tới mỗi giảng viên chính đều

phải làm chủ nhiệm đề tài khoa học cấp trường hàng năm. Tiếp tục xây dựng kế hoạch đưa giảng viên đi thực tế ở cơ sở giai đoạn 2020-2025. Kiên quyết khắc phục tình trạng nể nang, “thông cảm” trong duyệt bài, cũng như nhận xét, đánh giá hoạt động khoa học. Điều chỉnh, bổ sung quy chế thi đua, khen thưởng theo hướng tăng tiêu chuẩn nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của đội ngũ giảng viên. Từng bước qua nghiên cứu thực tế, nghiên cứu khoa học, giảng viên nhà trường tham gia vào công tác tổng kết thực tiễn, tham mưu những vấn đề chung của tỉnh nhà.

Xây dựng trường chính trị chuẩn là chủ trương chung của Học viện, đây cũng là yêu cầu nhất thiết nếu muốn nâng cao chất lượng hoạt động của các trường chính trị tỉnh, thành phố. Đối với thực trạng hiện nay của Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận, thì việc quan tâm sớm và quyết tâm thực hiện ngay từ đầu của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, đội ngũ cán bộ chủ chốt và giảng viên, viên chức trong toàn đơn vị là rất cần thiết để nhà trường có thể đạt chuẩn trong thời gian sớm nhất./.



# BA ĐỘT PHÁ KINH TẾ VÀ CƠ HỘI THU HÚT ĐẦU TƯ CỦA TỈNH BÌNH THUẬN

ThS. DỤNG VĂN DUY  
Phó Hiệu trưởng

Nằm trên trục Quốc lộ 1A, tỉnh Bình Thuận có vị trí thuận lợi để phát triển kinh tế, có điều kiện kết nối giữa các vùng Đông Nam bộ - Tây Nguyên - Nam Trung bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bình Thuận đang có nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi và hội tụ rất nhiều điều kiện để thu hút những nhà đầu tư chiến lược phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Bình Thuận khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đặt ra kế hoạch: “tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh tăng từ 7 - 7,5%. Qua gần 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh bình quân là 7,47%. Riêng năm 2018 tốc độ tăng trưởng là 8,08%, cao nhất trong gần 4 năm qua và 15/15 chỉ tiêu, chủ yếu về kinh tế xã hội đều đạt, điều này cho thấy các năm qua, đặc biệt năm 2018 và 9 tháng đầu năm 2019 tình hình kinh tế - xã hội chuyển biến tích cực toàn diện trên các mặt” (1). Theo đó, “GRDP bình quân đầu người năm 2018 là 2.251 USD, tăng 13,75% so với năm 2017, tăng 30,39% so với năm 2015. Trong những năm qua, Bình Thuận đã đạt được những

bước tiến quan trọng trong phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện an sinh xã hội cho nhân dân. Tiếp nối bước tiến trên, hiện tại ở tỉnh đã bắt đầu hội tụ nhiều điều kiện để doanh nghiệp tiến hành các hoạt động đầu tư kinh doanh thuận lợi, Bình Thuận giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, các quy hoạch, danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư. Trong đó có 50 dự án tập trung vào 3 trụ cột chính phát triển là du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp, thương mại, khu đô thị, khu dân cư; công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”(2).

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục trong thời gian tới. Kết quả đánh giá của VCCI, Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh tăng trong 02 năm 2017 và 2018, nhưng chưa đạt được mục tiêu đề ra là nằm trong Top 20 tỉnh đứng đầu cả nước. Các chỉ số thành phần vẫn chưa cải thiện đáng kể, việc cấp Giấy chứng nhận kinh doanh có điều kiện vẫn còn tồn tại một số thủ tục gây khó khăn cho doanh nghiệp. Thủ tục hành chính ở

một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp còn chậm, tinh thần trách nhiệm, tính năng động, quan hệ phối hợp một số sở, ngành, địa phương trong giải quyết khó khăn, vướng mắc, giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp chưa cao; chồng lấn các quy hoạch còn nhiều, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng vẫn còn chậm.

Mặt khác, kinh tế xã hội của tỉnh có một số mặt hạn chế, cụ thể: **Thứ nhất**, chất lượng tăng trưởng không cao, số lượng doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ nhiều, ít có doanh nghiệp vừa và lớn; sản phẩm của doanh nghiệp có sức cạnh tranh hạn chế, không ổn định; trình độ quản lý doanh nghiệp còn thấp và đặc biệt công nghệ còn lạc hậu, ít doanh nghiệp có đầu tư công nghệ tiên tiến. **Thứ hai**, hệ thống hạ tầng giao thông nhất là giao thông đối ngoại của tỉnh Bình Thuận, đến nay chưa có đường cao tốc, chưa có sân bay. Đi đến Bình Thuận bằng đường bộ thì phải mất 3 - 4 giờ đồng hồ, như vậy thời gian và chi phí lưu thông hàng hóa tăng, hạn chế cho doanh nghiệp trong đầu tư kinh doanh. **Thứ ba**, tháo gỡ vướng mắc về đầu tư phát triển phát triển kinh tế của doanh nghiệp còn chậm, nhất là liên quan đến quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Và cuối cùng là tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng khó lường tác động đến kinh tế - xã hội và toàn bộ đời sống sinh hoạt của người dân.

Để tiếp tục khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, tập trung tháo gỡ những “điểm nghẽn” nhằm đẩy nhanh tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế, sớm rút ngắn chênh lệch và tiến kịp trình độ phát triển chung của cả nước. Kể từ hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2017 đến nay Bình Thuận đã đạt được những kết quả quan trọng trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Có 3 trụ cột chính mà tỉnh tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư là: Du lịch, dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp, thương mại, khu đô thị ven biển, khu dân cư; Công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng tái tạo; Nông nghiệp công nghệ cao ứng dụng kỹ thuật, công nghệ hiện đại xây dựng chuỗi giá trị trồng trọt, chăn nuôi, chế biến theo tiêu chuẩn quốc tế, thích ứng với biến đổi khí hậu. Muốn vậy, tỉnh cần có cơ chế chính sách thu hút các nhà đầu tư với tiêu chí đưa Bình Thuận phát triển nhanh, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái. Tỉnh cũng cần làm tốt quy hoạch của tỉnh gắn với vùng và quốc gia dựa trên các thế mạnh trụ cột du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng và gắn kết 3 trụ cột này với phát triển kinh tế biển. Đặc biệt các chính sách phát triển cần tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển, tăng cường liên kết vùng, gắn kết phát triển mang tính tích hợp hiện đại, huy động nguồn lực đầu tư hệ thống hạ tầng đồng bộ, đẩy mạnh xã hội hóa, các hình thức hợp tác đầu tư, tăng cường đào tạo



## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

nhân lực, thu hút chuyên gia giỏi. Chính quyền cần đồng hành, cân bằng hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

Xoay quanh thu hút đầu tư vào 3 trụ cột chính trên, tại hội nghị, các chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm, nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế đã có những thuyết trình, tham luận nêu lên những giải pháp, vấn đề mới hướng đến sự phát triển xanh, sạch và bền vững. Tại Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019, với sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình cùng lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh Bình Thuận đã trao Quyết định chủ trương đầu tư cho 11 dự án, với tổng vốn đầu tư trên 23.152 tỷ đồng và ký Thỏa thuận ghi nhớ đăng ký đầu tư cho 14 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 19 tỷ USD và 30.696 tỷ đồng Việt Nam trên nhiều lĩnh vực (3).

Những năm qua, đặc biệt là năm 2019, tỉnh đang nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, nhiều công trình trọng điểm của tỉnh đang được đôn đốc triển khai. Định hướng phát triển của Bình Thuận đến năm 2030 sẽ tiếp tục phát triển kinh tế theo cơ cấu công nghiệp, xây dựng - dịch vụ - nông lâm thủy sản dựa trên các trụ cột du lịch, năng lượng sạch, nông nghiệp công nghệ cao và công nghiệp

chế biến gắn với các sản phẩm lợi thế. Bình Thuận tiếp tục mở rộng hợp tác đối ngoại cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và thu hút các doanh nghiệp các nhà đầu tư có năng lực mạnh để khắc phục việc các doanh nghiệp trong tỉnh quy mô nhỏ, siêu nhỏ, tạo động lực mới phát triển. Đồng thời, phải làm tốt công tác ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội tạo môi trường tốt cho các doanh nghiệp tổ chức cá nhân đầu tư tại tỉnh Bình Thuận.

Bình Thuận đã đặt ra những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm 2021 - 2025. “Trong đó phấn đấu đạt tốc độ tăng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) bình quân hàng năm là 7,67%, GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 4.600 USD, tỷ lệ thu nội địa (chưa tính các khoản thu trực tiếp từ dầu khí và thuế xuất nhập khẩu) so với GRDP bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 đạt 9,5%...” (4). Để đạt mục tiêu trên, theo tôi, cần có một số nhóm giải pháp:

**Thứ nhất**, tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính và trọng tâm là rút ngắn thời gian, giúp giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư và nhân dân.

**Thứ hai**, tiếp tục thông tin kịp thời đầy đủ về thông tin kinh tế xã hội của tỉnh, nhất là các thông tin về quy hoạch ngành, quy hoạch sử dụng đất, quy

## **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN**

---

hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị để doanh nghiệp, nhà đầu tư có đầy đủ thông tin cũng như chủ động phương án kinh doanh của mình.

**Thứ ba,** tỉnh xác định việc nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, giải quyết thủ tục hành chính, làm việc có ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ không gây phiền hà những nhiều. Đồng thời công tác phối hợp giữa các sở ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã phải dựa trên tinh thần phục vụ.

**Thứ tư,** tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực nhất là các lĩnh vực doanh nghiệp cần, và phù hợp với chuyển hướng nền kinh tế của tỉnh.

**Thứ năm,** tiếp tục thực hiện việc đối thoại gặp gỡ doanh nghiệp, nhà đầu tư cả phạm vi, quy mô cấp tỉnh, xuống cấp huyện, cấp xã. Tiếp tục tăng cường số lần đối thoại hơn với quy mô nhỏ thiết thực hơn, chia theo lĩnh vực, ngành.

**Thứ sáu,** thực hiện đồng bộ mạnh mẽ các giải pháp về đảm bảo an ninh trật

tự an toàn xã hội để doanh nghiệp có môi trường đầu tư kinh doanh an toàn yên tâm bỏ vốn đầu tư.

Cùng với tinh thần hợp tác tích cực, Bình Thuận luôn coi lợi ích hợp pháp và thành công của nhà đầu tư là lợi ích của chính mình. Với định hướng phát triển kinh tế - xã hội bền vững, tỉnh luôn xác định doanh nghiệp, nhà đầu tư là động lực quan trọng. Vì vậy, chính quyền cam kết luôn luôn đồng hành và sẵn sàng tháo gỡ khó khăn, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển thành công. Với sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, sự đồng hành của các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh, sự nỗ lực vượt khó của cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp; cán bộ, nhân dân tỉnh nhà sẽ quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và Nghị Quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII đề ra./.

### **Tài liệu tham khảo**

(1), (2), (3), (4)). *Nguồn trích dẫn từ Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2019.*



TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN VỚI VIỆC

# THỰC HIỆN KHỐI ĐOÀN KẾT THEO DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ThS. NGUYỄN DUY HÀ  
Trưởng Khoa NN - PL

Là người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta thành Đảng cách mạng chân chính lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên coi trọng việc xây dựng khối đại đoàn kết - trước hết là đoàn kết trong Đảng gắn với đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc với sức mạnh thời đại để đưa sự nghiệp cách mạng nước ta tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Suốt cuộc đời phục vụ cách mạng, phụng sự Tổ quốc và nhân dân, khi chuẩn bị từ biệt thế giới này để đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, Người đã viết bản Di chúc để lại cho mọi thế hệ cán bộ đảng viên và toàn thể nhân dân Việt Nam một di sản vô giá để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Trong bản Di chúc thiêng liêng, vấn đề được Người hết sức quan tâm: “Trước hết nói về Đảng: Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục

vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người đã chỉ rõ: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” (1).

Năm mươi năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (02/9/1969) đến nay, những lời di huấn của Người để lại trong Di chúc đã được toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta nỗ lực thực hiện, trong đó có vấn đề xây dựng khối đoàn kết trong Đảng, nhờ đó Đảng ta đã tập hợp được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cách mạng giải phóng dân tộc, đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc và tiến lên xây dựng CNXH trên phạm vi cả nước, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, tiến tới xây

## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

dựng xã hội: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thấm nhuần di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết; là cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh nhà, do đó Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Đảng Thuận Hải trước đây (nay là Trường Chính trị Bình Thuận) trong suốt mấy chục năm qua luôn quan tâm, thực hiện khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và toàn thể cơ quan, cùng đồng lòng chung sức, hỗ trợ, giúp đỡ nhau để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thực hiện đoàn kết ở Trường Chính trị Bình Thuận theo di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trên ba lĩnh vực, suy rộng ra, nó đã bao trùm tất cả các mặt hoạt động của Nhà trường; cụ thể:

### *Đoàn kết về chính trị, tư tưởng*

Đoàn kết về chính trị, tư tưởng là tiền đề cho sự đoàn kết và thành công trên mọi lĩnh vực công tác. Là những “chiến sĩ” kiên cường trên mặt trận tư tưởng, do đó đoàn kết về chính trị, tư tưởng được đặt lên hàng đầu. Thực hiện Di chúc gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thấm

nhuần sâu sắc lời dạy của Người: “Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và nhân dân ta”. Do đó Nhà trường đã tạo được sự đoàn kết, thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, đồng thuận trên - dưới một lòng, từ người đứng đầu là đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường cùng các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu đến các chi bộ, và lãnh đạo cùng nhân viên các khoa, phòng đều chung một mục tiêu, chỉ hướng xây dựng Nhà trường lớn mạnh.

Lãnh đạo nhà trường là “hạt nhân” của sự đoàn kết, luôn đảm bảo công bằng hợp lý và bình đẳng cho mọi thành viên của cơ quan trong việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm cũng như trong quyền lợi chính trị, các quyền lợi ích hợp pháp khác của viên chức và người lao động; kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể của các phòng, khoa và lợi ích chung của Nhà trường, vì thế các thành viên trong trường luôn có sự tin tưởng rất cao vào lãnh đạo và đồng tâm hiệp lực cùng nhau vượt qua mọi khó khăn để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chung tay xây dựng Nhà trường.

Cốt lõi của việc xây dựng được niềm tin của tập thể không thể nào khác là thực hiện công khai minh bạch, tôn trọng và phát huy dân chủ trong cơ quan một cách đúng đắn, thực chất, đảm bảo tính khách quan, công bằng cho mọi đối



## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

dựng xã hội: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thấm nhuần di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết; là cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh nhà, do đó Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Đảng Thuận Hải trước đây (nay là Trường Chính trị Bình Thuận) trong suốt mấy chục năm qua luôn quan tâm, thực hiện khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và toàn thể cơ quan, cùng đồng lòng chung sức, hỗ trợ, giúp đỡ nhau để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thực hiện đoàn kết ở Trường Chính trị Bình Thuận theo di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trên ba lĩnh vực, suy rộng ra, nó đã bao trùm tất cả các mặt hoạt động của Nhà trường; cụ thể:

### *Đoàn kết về chính trị, tư tưởng*

Đoàn kết về chính trị, tư tưởng là tiền đề cho sự đoàn kết và thành công trên mọi lĩnh vực công tác. Là những “chiến sĩ” kiên cường trên mặt trận tư tưởng, do đó đoàn kết về chính trị, tư tưởng được đặt lên hàng đầu. Thực hiện Di chúc gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thấm

nhuần sâu sắc lời dạy của Người: “Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và nhân dân ta”. Do đó Nhà trường đã tạo được sự đoàn kết, thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, đồng thuận trên - dưới một lòng, từ người đứng đầu là đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường cùng các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu đến các chi bộ, và lãnh đạo cùng nhân viên các khoa, phòng đều chung một mục tiêu, chỉ hướng xây dựng Nhà trường lớn mạnh.

Lãnh đạo nhà trường là “hạt nhân” của sự đoàn kết, luôn đảm bảo công bằng hợp lý và bình đẳng cho mọi thành viên của cơ quan trong việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm cũng như trong quyền lợi chính trị, các quyền lợi ích hợp pháp khác của viên chức và người lao động; kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể của các phòng, khoa và lợi ích chung của Nhà trường, vì thế các thành viên trong trường luôn có sự tin tưởng rất cao vào lãnh đạo và đồng tâm hiệp lực cùng nhau vượt qua mọi khó khăn để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, chung tay xây dựng Nhà trường.

Cốt lõi của việc xây dựng được niềm tin của tập thể không thể nào khác là thực hiện công khai minh bạch, tôn trọng và phát huy dân chủ trong cơ quan một cách đúng đắn, thực chất, đảm bảo tính khách quan, công bằng cho mọi đối

tượng; điều này suốt quá trình hoạt động hàng chục năm qua luôn coi trọng. Do vậy không có tình trạng tố cáo, khiếu nại, thắc mắc về quyền, lợi ích giữa các đối tượng xảy ra trong cơ quan.

***Đoàn kết trong công tác tổ chức, cán bộ***

Học tập và làm theo Di chúc của Người về **đoàn kết**, mỗi đảng viên, nhân viên của Trường đã đặt mình trong tổ chức, tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ, tôn trọng pháp luật, kỷ cương, nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức. Mọi biểu hiện cục bộ, kéo bè, kéo cánh để làm rối trật tự kỷ cương, trục lợi hoặc chuyên quyền, độc đoán, đứng trên tập thể, đứng trên quần chúng đều không xuất hiện.

Suốt nhiều năm qua, công tác tổ chức, cán bộ ở Trường được thực hiện đúng nguyên tắc, chính sách; từ công tác tuyển dụng nhân sự đến sắp xếp vị trí công tác, đề bạt chức vụ đều được thực hiện một cách dân chủ, đúng quy trình, công khai minh bạch. Biểu hiện rõ nét nhất qua đợt sắp xếp lại bộ máy và nhân sự theo quy định số 09-QĐi/TW của Ban Bí thư Trung ương ngày 13/11/2018 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị cấp tỉnh. Theo đó Trường tiến hành sắp xếp lại tổ chức bộ máy từ 7 phòng, khoa trực thuộc, còn lại 5, do đó có những đồng chí từ giữ chức vụ quản lý phòng, khoa,

nay chỉ là giảng viên, chuyên viên nhưng vẫn nghiêm túc chấp hành sự sắp xếp, phân công của tổ chức.

Nét nổi bật trong sinh hoạt đảng, sinh hoạt cơ quan và các tổ chức đoàn thể là khi đảng viên, viên chức, đoàn viên, hội viên có sai phạm khuyết điểm là được tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, trên cơ sở tự phê bình, phê bình thẳng thắn, có trách nhiệm cao, với tinh thần xây dựng, không né tránh khuyết điểm để đồng chí, đồng nghiệp của mình nhận rõ và khắc phục, sửa chữa. Từ Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể như: Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên, Hội Cựu Chiến binh đều tạo cơ hội để mọi người phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, góp ý với mục tiêu vì công việc chung, lợi ích chung. Điều chúng tôi còn ghi nhớ, năm 2013, khi tiến hành sinh hoạt kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết TW4 Khóa XI về Những vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng; Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan Tỉnh lúc đó là đồng chí Huỳnh Đa Trung về dự sinh hoạt của Đảng bộ Trường Chính trị đã phát biểu nhận xét: “Tôi từng đi dự sinh hoạt kiểm điểm ở nhiều Đảng bộ, nhưng về đây thấy tinh thần sinh hoạt tự phê bình và phê bình rất nghiêm túc, thẳng thắn chỉ rõ khuyết điểm, hạn chế cho đồng chí mình với tinh thần xây dựng và giữ được hòa khí đoàn kết”. Đó chính là sự thực hiện đúng như lời căn dặn trong Di chúc của Chủ



tịch Hồ Chí Minh: "... thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau"(2).

### *Đoàn kết trong hành động*

Sự đoàn kết trong hành động là hệ quả của sự tương tác từ đoàn kết trong chính trị, tư tưởng và đoàn kết trong công tác tổ chức, cán bộ. Đó là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên thành công trong suốt mấy chục năm qua. Trong điều kiện cơ sở vật chất của Trường còn chật vật, xuống cấp, đội ngũ giảng viên thiếu, trong khi yêu cầu mở lớp ngày càng nhiều, địa bàn hoạt động rộng trên phạm vi toàn tỉnh. Khó khăn là vậy nhưng vẫn không làm cản trở hoạt động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Trường. Tất cả các bộ phận (phòng, khoa) và nhân viên cùng đồng lòng hợp sức, từ nói đến làm; mỗi phòng, khoa có chức năng nhiệm vụ riêng, nhưng không phải mạnh ai nấy làm, không cắt khúc phân đoạn mà tất cả đều hợp tác, liên kết thành chuỗi hành động thống nhất để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của từng bộ phận và của chung toàn Trường.

Xây dựng và thực hiện khối đoàn kết không chỉ dừng lại ở nội bộ mà còn thực hiện đoàn kết gắn bó thân thiện với học viên. Trong quá trình giảng dạy, học tập và sinh hoạt, giảng viên và viên chức của

Trường luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm tận tụy với học viên, bình đẳng, thân thiện, không có những biểu hiện tiêu cực, do đó luôn đón nhận được tình cảm chân thành, trân trọng của học viên dành cho Trường và giảng viên. Trong quan hệ với các sở, ngành và địa phương trong tỉnh, cũng như quan hệ với các trường bạn và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Nhà trường luôn thể hiện sự đoàn kết hợp tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, tạo mối quan hệ phối hợp để thực hiện các khâu trong quá trình đào tạo và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao. Nhờ có sự đoàn kết gắn bó chặt chẽ đó đã tạo điều kiện cho Trường hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu mở lớp của Tỉnh giao hằng năm từ 120% đến 135%. Các nhiệm vụ khác đều đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Hơn nữa thế kỷ hoạt động, với tinh thần đoàn kết gắn bó chặt chẽ và sự nỗ lực phấn đấu của mình, Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba năm 2000, hạng Nhì năm 2005; được Thủ tướng Chính phủ và Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tặng nhiều Bằng khen; được BCH Đảng bộ tỉnh Bình Thuận công nhận Đảng bộ Trường đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh tiêu biểu cấp tỉnh nhiều năm liền; UBND Tỉnh tặng nhiều Bằng khen cho tập thể Nhà trường và các phòng, khoa.

## TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN

---

Nhiều cá nhân được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Ba, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, trong số cá nhân tiêu biểu có Thầy Bùi Tấn Hưng (nguyên Hiệu trưởng) được Chủ tịch nước tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

Với những thành tựu đó khẳng định vấn đề có tính chân lý từ cội nguồn tư tưởng Hồ Chí Minh là “đoàn kết, đoàn kết đại đoàn kết – thành công, thành công đại thành công”. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm tiếp tục phát huy trong thời gian tới:

*Một là:* Tập thể các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường phải tiên phong đi đầu về xây dựng và thực hiện đoàn kết trong cơ quan. Đây là nhân tố có tầm quan trọng hàng đầu để tập hợp sức mạnh tập thể cơ quan thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

*Hai là:* Luôn tôn trọng và phát huy nguyên tắc tập trung, dân chủ; thực hiện phương châm “ba công”: công khai, công bằng hợp lý và công tâm. Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân; đảm bảo giải quyết một cách hài hòa giữa các lợi ích: cấp trên với cấp dưới, tập thể với cá nhân, người có điều kiện thuận lợi với người ít có điều kiện. Làm tốt điều đó sẽ càng tăng thêm sự đoàn kết gắn bó trong cơ quan.

*Ba là:* Coi trọng công tác tư tưởng,

nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng khi có đối tượng có diễn biến bất thường, qua đó tìm hiểu nguyên nhân, có biện pháp uốn nắn giúp đỡ kịp thời để họ cảm thấy mình luôn được gắn với cơ quan trong khối đoàn kết. Quan tâm chia sẻ với những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn với tinh thần lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều. Đó là biểu hiện của lòng tương thân, tương ái.

*Bốn là:* Thực hiện tốt văn hóa công sở, kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh, lịch sự, hài hòa của các thành viên cơ quan trong quá trình thực thi nhiệm vụ và quan hệ đối nội, đối ngoại là chất xúc tác tích cực cho xây dựng và thực hiện khối đoàn kết ở Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

---

(1) và (2) trích Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh  
BCHTW Đảng Cộng sản Việt Nam xb năm 1989, tr 35



# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁC NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐẢNG

THS. ĐẶNG TẤN CÔNG

Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

**Đ**ối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc xây dựng Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, trước hết là phải xác định những nguyên tắc về lý luận tư tưởng, về sự rõ ràng và dứt khoát trong mục tiêu chính trị và lý tưởng phấn đấu của Đảng. Những nguyên tắc bao trùm đó được xác định đúng đắn sẽ có ý nghĩa chi phối và quyết định đến những nguyên tắc cụ thể trong xây dựng và hoạt động của Đảng về tổ chức. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu nguyên tắc tổ chức phải cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng và thực hiện tốt các nguyên tắc sau:

*Một là, nguyên tắc tập trung dân chủ.* Hồ Chí Minh luôn luôn nhấn mạnh mở rộng dân chủ nội bộ để tất cả đảng viên bày tỏ ý kiến của mình, trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi. Đồng thời, chú trọng đến sự thống nhất và tập trung trong lãnh đạo. Rõ ràng, nguyên tắc tập trung dân chủ là một chỉnh thể biện chứng. Tập trung phải trên cơ sở dân

chủ, mang tính chất dân chủ, bảo đảm, củng cố và tăng cường tập trung phải đặt trên cơ sở giữ vững, mở rộng và phát huy dân chủ. Đến lượt mình, dân chủ chỉ được thực hiện đúng đắn và đầy đủ bằng sự bảo đảm và chế ước bởi tập trung; mở rộng và phát huy dân chủ phải đồng thời bảo đảm, củng cố sự tập trung trong Đảng. Hạ thấp hoặc phá vỡ tập trung cũng có nghĩa là làm suy giảm và xóa bỏ dân chủ và ngược lại. Như vậy, dân chủ và tập trung không tách rời nhau, không được coi nhẹ mặt nào.

*Hai là, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.* Hồ Chí Minh cho rằng, phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách. Lãnh đạo tập thể vừa thể hiện dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể vừa tránh được tệ độc đoán chuyên quyền, thường dễ nảy sinh trong điều kiện cầm quyền. Cá nhân phụ trách chính là phát huy cao độ trách nhiệm của từng cá nhân người lãnh đạo trước tập thể, trước toàn Đảng và nhân dân, phát huy được tính năng động, chủ động, tinh thần dám chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, tránh được sự dựa dẫm, ỷ lại làm

cho sự lãnh đạo thiếu kịp thời, thông suốt và nhiều khi rơi vào trì trệ. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, nguyên tắc này càng được nhấn mạnh, phát triển và cụ thể hóa trong từng tổ chức cơ sở đảng.

*Ba là, nguyên tắc tự phê bình và phê bình.* Trong “Di chúc”, Hồ Chí Minh đã căn dặn Đảng ta phải: thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Như vậy, tự phê bình và phê bình phải là nguyên tắc tổ chức sinh hoạt và lãnh đạo của Đảng. Hồ Chí Minh đòi hỏi các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người, mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình. Hễ thấy khuyết điểm phải kiên quyết tự sửa chữa. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công. Người cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa khuyết điểm cũng như hàng ngày phải rửa mặt. Hồ Chí Minh viết: “*Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính*”<sup>1</sup>. Tự phê bình và phê bình là nhằm sửa chữa khuyết điểm, củng cố

đoàn kết thống nhất trong Đảng. Do đó, phương pháp thực hành tự phê bình và phê bình có tầm quan trọng đặc biệt, tự phê bình và phê bình phải dựa trên tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

*Bốn là, nguyên tắc Đảng phải tăng cường mối liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân.* Người yêu cầu: Mỗi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng; giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Nguyên tắc này, theo Hồ Chí Minh không chỉ là phong cách công tác mà phải được quán xuyên trong xây dựng đảng cả về chính trị, tư tưởng, lý luận và tổ chức. Trước hết, về mục tiêu chính trị, đường lối chính trị của Đảng phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân. Đảng ta là Đảng cách mạng, Đảng vì nước, vì dân. Ngoài lợi ích của giai cấp và dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác. Muốn thể hiện lợi ích của nhân dân trong đường lối của mình, Đảng phải liên hệ mật thiết để hiểu rõ tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Mỗi một khẩu hiệu, mỗi một công tác, mỗi một chính sách của chúng ta, phải dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của dân chúng, phải nghe theo nguyện vọng của dân chúng. Cũng chính từ phong trào cách mạng của quần chúng



mà xem khẩu hiệu và chỉ thị của Đảng có đúng hay không. Người cho rằng, dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách đơn giản, mau chóng, đầy đủ mà người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra. Vì vậy, Hồ Chí Minh chủ trương: *“Nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”*<sup>2</sup>. Tuy nhiên, học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng, phải biết lựa chọn những ý kiến hay của quần chúng nhân dân để xây dựng đảng cả về chính trị và tổ chức, cán bộ. Về sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh luôn luôn quan niệm là việc chung của dân chúng chứ không phải là việc riêng của Đảng. Đảng chỉ là người giác ngộ, tập hợp và tổ chức nhân dân để giành lấy độc lập tự do và xây dựng đất nước giàu mạnh, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho chính nhân dân. Song không liên hệ mật thiết với nhân dân thì không thể thực hiện được mục đích chính trị của mình cho dù mục đích đó là hoàn toàn vì nhân dân. Như vậy, mục tiêu chính trị rõ ràng và đúng đắn cần phải liên hệ chặt chẽ, mật thiết với quần chúng, lãnh đạo, tổ chức quần chúng hành động cách mạng. Dân chúng đồng lòng việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì cũng không nên.

Vì vậy, Hồ Chí Minh cho rằng, nhân dân là nền tảng lực lượng của Đảng. Đảng tồn tại, trưởng thành và phát triển trong phong trào cách mạng của quần chúng. Có nhân dân mới có Đảng, Đảng và nhân dân gắn bó máu thịt với nhau. Đó chẳng những là nguyên tắc cần quán triệt trong xây dựng Đảng mà còn là quy luật tồn tại và phát triển của bản thân Đảng và phong trào cách mạng của quần chúng.

*Năm là, nguyên tắc lựa chọn kỹ lưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ lãnh đạo chủ chốt.* Người viết: *“Đảng phải lựa chọn những người rất trung thành và rất hăng hái, đoàn kết họ thành nhóm trung kiên lãnh đạo. Đảng phải luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài”*<sup>3</sup>. Vì vậy, phải coi trọng nguyên tắc lựa chọn cán bộ, bởi vì sự thành bại của cách mạng là tùy thuộc cán bộ tốt hay xấu, vì cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Đảng phải coi huấn luyện, giáo dục, đào tạo cán bộ là công việc đầu tiên của Đảng. Trong đào tạo cán bộ, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi người có ích trong công việc chung của chúng ta”*<sup>4</sup>.

Trên đây là những nguyên tắc mà trong suốt cuộc đời hoạt động của Người

đã đúc kết trong quá trình xây dựng và lãnh đạo Đảng ta, những nguyên tắc đó thể hiện trong cả xây dựng Đảng về tổ chức. Kế thừa tư tưởng của Người, Đảng ta đã thực hiện nghiêm các nguyên tắc, tạo nên những thành quả nổi bật trong công cuộc đổi mới đất nước. Tuy nhiên, việc cụ thể hóa các nguyên tắc này trong mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn chưa đầy đủ, vẫn còn bộc lộ những yếu kém, nhất là việc cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa đầy đủ, chưa rõ ràng, tùy thuộc vào sự vận dụng nhất là đối với người đứng đầu. Vì vậy, những sai phạm gần đây của các tổ chức đảng và cá nhân vi phạm đều thực hiện không đúng nguyên tắc tập trung dân chủ. Đối với nguyên tắc lựa chọn kỹ lưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đã được Đảng ta thực hiện, nhất là trong hơn 30 năm đổi mới vừa qua, đội ngũ cán bộ của Đảng đã được đào tạo, bồi dưỡng đã trưởng thành đáng kể cả về số lượng và chất lượng, điều này đã được chứng minh trong công cuộc đổi mới đất nước của Đảng ta. Tuy nhiên, trong thời gian qua, công tác cán bộ còn bộc lộ những bất cập yếu kém. Hiện tượng cán bộ được điều động, bổ nhiệm, đề bạt... đều được cấp ủy, tổ chức đảng khẳng định làm đúng quy trình công tác cán bộ, nhưng vẫn còn tình trạng không ít chất lượng cán bộ

được đề bạt, bổ nhiệm thấp, thậm chí còn vi phạm kỷ luật nghiêm trọng. Tệ quan liêu, tham nhũng trong công tác cán bộ vẫn còn xảy ra, trong khi việc kiểm soát quyền lực và cơ chế xác định thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, tính công khai, minh bạch theo quy chế chưa tốt. Vì vậy, trong tình hình hiện nay, đòi hỏi Đảng ta phải thấm nhuần những nguyên tắc xây dựng Đảng mà Người để lại nhất là việc cụ thể hóa các nguyên tắc này ngày càng cụ thể hơn, để những nguyên tắc này ngày càng phát huy hiệu quả trong sự nghiệp đổi mới./.

---

<sup>1</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t12, tr, 510.

<sup>2</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t5, tr 297.

<sup>3</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t5, tr, 250.

<sup>4</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t5, tr 273.



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

# TRONG DI CHỨC CỦA NGƯỜI

ThS. ĐINH THỊ THƯƠNG  
Phòng QLĐT và NCKH

Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về chủ nghĩa xã hội là đặc biệt quan trọng, thể hiện sâu sắc con đường và quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, hướng tới Độc lập, Tự do, Hạnh phúc cho nhân dân. Những tư tưởng đó được cụ thể hóa trong Di chúc, tập trung nổi bật vào cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước thực hiện thống nhất nước nhà, toàn dân sống trong hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Có thể khái quát những tư tưởng lớn về chủ nghĩa xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong bản Di chúc như sau:

Thứ nhất, nói về Đảng: Chúng ta đều biết, Bác Hồ là người đã khai sinh ra Đảng ta. Do đó, nội dung cốt lõi nhất của Di chúc là những căn dặn, trấn trở của Người về Đảng. Ngay trong điều đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến “Trước hết nói về Đảng” Người dặn dò Đảng ta phải chăm lo củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, thường xuyên đổi mới và chỉnh đốn Đảng để có đủ sức mạnh và uy tín của người cầm lái, dẫn đường cho quần chúng hướng theo. Bên cạnh đó, Người khẳng định “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm

liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>1</sup>. Đối với sự nghiệp lãnh đạo thắng lợi của cách mạng trong đấu tranh giành chính quyền, trong đấu tranh dựng nước, giữ nước và những thành quả trong xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới của đất nước, xét đến cùng, đều là kết quả của sự đoàn kết thống nhất của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Nói cách khác, sự đoàn kết truyền thống trong Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, về chăm lo cho con người và sự nghiệp trồng người: Chủ nghĩa xã hội trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết là một chế độ xã hội vì con người, do con người xây dựng nên,

<sup>1</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn Tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.15, tr.622

con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của chủ nghĩa xã hội. Người đặc biệt nhấn mạnh đến trọng trách lịch sử của Đảng, tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm của cán bộ đảng viên, suốt đời chăm lo cho cuộc sống của dân, tận tụy trung thành với Dân với Nước. Qua đó khẳng định mục tiêu cao đẹp của Đảng ta là phải lãnh đạo xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nên trong bản Di chúc Bác khẳng định: “Đầu tiên là công việc đối với con người”<sup>2</sup>. Bác yêu cầu Đảng phải chăm lo chu đáo tới đời sống vật chất và tinh thần cho mọi người dân “Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”<sup>3</sup>. Bởi đây chính là minh chứng hùng hồn nhất, thuyết phục nhất để dân tin tưởng và đi theo con đường, sự nghiệp của Đảng. Hồ Chí Minh cho rằng, nếu đất nước được độc lập mà dân không được hưởng cuộc sống tự do, ấm no hạnh phúc thì điều đó cũng chẳng có nghĩa lý gì.

Hồ Chí Minh cho rằng “muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải có con người xã hội chủ nghĩa”<sup>4</sup>. Trong Di chúc ngay sau phần nói về Đảng, Người đã nhắc đến việc đào tạo thế hệ thanh niên. Người căn dặn Đảng ta phải quan tâm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng thế hệ kế tục sự nghiệp cách

mạng cho đời sau. Người nêu rõ: “đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bác nhấn mạnh hai phẩm chất lớn “có đức, có tài”, “vừa hồng, vừa chuyên”<sup>5</sup>.

Thực hiện di huấn của Người, Đảng ta luôn đánh giá cao vai trò của thanh niên trong các giai đoạn của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc thống nhất đất nước và xây dựng Tổ quốc hôm nay. Đảng luôn đặt niềm tin vào thanh niên trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã hoạch định những chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, trong đó có việc bồi dưỡng, phát triển đội ngũ thanh niên. Nghị quyết xác định “Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật cho thế hệ trẻ. Có cơ chế, chính sách phù hợp tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho thế hệ trẻ học tập, nghiên cứu, lao động, giải trí, phát triển trí tuệ, kỹ năng, thể lực. Khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi

<sup>2</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, tr.622

<sup>3</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, tr.622

<sup>4</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 13, tr.66

<sup>5</sup>. Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd, tr.622



dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ hiện đại. Phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thu hút rộng rãi thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tham gia các tổ chức do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm nòng cốt và phụ trách”<sup>6</sup>.

Đồng thời, Người còn căn dặn Đảng và Chính phủ phải quan tâm tạo mọi điều kiện giúp đỡ chị em phụ nữ để họ tiến bộ và trưởng thành. Bên cạnh đó, bản thân chị em phụ nữ cũng phải tích cực phấn đấu vươn lên đáp ứng với trách nhiệm của mình. Người viết: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên”<sup>7</sup>.

Đặt mục tiêu và động lực căn bản của chủ nghĩa xã hội là sự chăm lo cho cuộc sống của nhân dân, lấy con người làm mục tiêu và động lực quan trọng của sự phát triển. Người đã viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh,...”<sup>8</sup> Điều này cho thấy tư tưởng, mong muốn của Người rất cụ thể, chủ nghĩa xã hội ở đây chỉ có thể là xã hội giàu mạnh, phồn thịnh, giàu có, phồn vinh. Cụ thể

hóa tư tưởng này của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã xác định một trong 8 đặc trưng cơ bản mà Đảng, nhà nước và nhân dân ta xây dựng đó là “... dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh...”<sup>9</sup>. Đây chính là đặc trưng khái quát nhất bao trùm hệ mục tiêu cần đạt tới của cả thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời trung thành với lý tưởng cộng sản, từ lúc tìm ra con đường giải phóng dân tộc cho đến lúc lãnh đạo cuộc cách mạng giành độc lập, tự do cho dân tộc và sau này lãnh đạo các cuộc kháng chiến. Điều đó hoàn toàn nhất quán trong các tác phẩm của Người, kể cả trong Di chúc viết vào những năm cuối đời. Chúng ta phải luôn tỉnh táo, không mất cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc của một số thế lực chống phá, lợi dụng cách hiểu sai lầm về Di chúc của Hồ Chí Minh để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng ta, phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội do Đảng ta lãnh đạo.

Những tư tưởng lớn trong Di chúc đã và đang soi sáng con đường đi và sự nghiệp của chúng ta ngày nay. Những tư tưởng đó ở tầm chiến lược, là những chỉ dẫn cho việc Đảng xác định đường lối và phương hướng, nhiệm vụ, cho Đảng hoạch định chính sách và xây dựng chủ nghĩa xã hội, sẽ mãi mãi soi sáng con đường phát triển của Việt Nam, đưa đất nước ta ổn định, phát triển bền vững và hiện đại hóa./.

<sup>6</sup>. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Văn phòng Trung ương Đảng, HN, 2016, tr.162-163

<sup>7</sup>. *Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd*, tr.617

<sup>8</sup>. *Hồ Chí Minh: Toàn tập, sđd*, tr.624

<sup>9</sup>. *Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, tr.70

## GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN HỌC THEO GƯƠNG BÁC VỀ “Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN”

PHAN THỊ THẢO

Khoa Nhà nước và pháp luật

**B**ài học từ Bác về “Ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân” là một bài học quý báu xuyên suốt trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và cho công cuộc xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đối với giảng viên Trường chính trị, việc học tập tấm gương đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất cần thiết và có ý nghĩa quan trọng đối với lĩnh vực nghề nghiệp của mình.

Vấn đề ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân là nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Bác Hồ từng khẳng định trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân. Ý thức về tôn trọng Nhân dân của Bác xuất phát từ nhân cách, cuộc đời, cái tâm, cái đức vì nước, vì dân của Người.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tôn trọng Nhân dân là phải có thái độ đánh giá đúng vai trò, vị trí của Nhân dân. Muốn thật sự tôn trọng Nhân dân thì phải hiểu dân. Cùng với thái độ đánh giá

cao vai trò của Nhân dân, ý thức tôn trọng Nhân dân còn phải đặc biệt chú ý không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp, không xúc phạm Nhân dân. Bản thân Bác cũng là một tấm gương mẫu mực về sự phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân. Người thường xuyên nhắc nhở với đội ngũ cán bộ phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta.

Từ chỗ đánh giá cao vai trò của dân, Hồ Chí Minh nhấn mạnh trách nhiệm của Đảng, Nhà nước trong việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, làm sao cho họ có năng lực làm chủ, dùng quyền dân chủ, dám nói, dám làm. Dân chủ được Người giải thích ngắn gọn, súc tích là dân là chủ và dân làm chủ. Hồ Chí Minh kiên trì xây dựng một nhà nước thật sự dân chủ - nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Theo Người, Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải gần gũi Nhân dân, quan tâm đến cả những việc nhỏ cho đời sống hằng ngày của Nhân dân. Trong bản Di chúc thiêng liêng, Người đã để lại lời căn dặn: “*Nhân dân lao động ta ở miền xuôi*



*cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh. Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng. Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”<sup>1</sup>. Điều đó cho thấy Bác luôn đề cao trách nhiệm của Đảng và Nhà nước trong chăm lo đời sống cho nhân dân.*

Học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong thời gian vừa qua, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị Bình Thuận đã luôn nêu cao ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân trên các phương diện.

*Một là, thực hiện ý thức tôn trọng nhân dân trong giảng dạy*

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, giảng viên nhà trường xác định “Nhân dân” – đối tượng mình phục vụ ở đây chính là học viên đang học tại các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính và đã thể hiện ý thức tôn trọng học viên qua nhiều khía cạnh.

Trước khi lên lớp, các giảng viên nhà trường quan tâm đến chất lượng nội dung giáo án chuẩn bị để giảng, các thầy, cô luôn dành nhiều thời gian và tâm huyết

cho việc chuẩn bị bài bằng việc chỉnh sửa nội dung phù hợp, cập nhật những thông tin mới để làm sao hấp dẫn, thu hút; Trong giờ giảng, luôn quan tâm đến phương pháp truyền đạt đến học viên sao cho đạt kết quả tốt nhất. Ngoài ra, sự tôn trọng học viên còn được thể hiện qua câu hỏi xây dựng bài, thể hiện qua nội dung câu hỏi dễ hiểu, cách đặt câu hỏi, cách mời học viên trả lời và cách chốt đáp án đều cần thể hiện sự tôn trọng sao cho học viên có tinh thần hào hứng tham gia phát biểu, không cảm thấy ngượng ngùng vì trả lời sai; Ngoài giờ lên lớp, ý thức tôn trọng còn được thể hiện thông qua thái độ, cử chỉ ứng xử với học viên qua các hoạt động giao lưu, tiếp xúc khác như giờ giải lao, trao đổi công tác...

Với các bài giảng liên quan đến “Nhân dân”, các giảng viên luôn nêu cao tinh thần truyền đạt về vị trí, vai trò của Nhân dân trong hoạt động cách mạng, trong việc xây dựng và phát triển đất nước và cơ chế quản lý của nhà nước ta là: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, từ đó giúp học viên thấy được tầm quan trọng của Nhân dân và cần phải phát huy ý thức tôn trọng nhân dân trong công tác.

*Hai là, nêu cao tinh thần phát huy dân chủ*

Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của trường được quan tâm đúng mức. Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, trường các



Đại hội chi đoàn Trường chính trị tỉnh Bình Thuận lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2019 - 2022



Chi đoàn Trường chính trị tỉnh Bình Thuận thăm và tặng quà tại Trường Tiểu học Lâm Giang, huyện Hàm Thuận Bắc.





Giao lưu thể thao cùng khối thi đua 6 của tỉnh Bình Thuận



CCVC nhà trường và học viên lớp Trung cấp LLCT-HC, hệ đào tạo tập trung - khóa 23 sinh hoạt ngày 20/11/2019



Lễ bế giảng lớp Trung cấp LLCT - HC, hệ đào tạo tại chức (khóa 85)



Học viên lớp Trung cấp LLCT - HC, hệ đào tạo tập trung (khóa 23) nghe báo cáo thực tế tại Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng.





Khai mạc lớp Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho chức sắc, nhà tu hành, người đứng đầu các tổ chức tôn giáo - Năm 2019



Lớp Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức văn hóa - xã hội cấp xã - năm 2019.

phòng, khoa, đoàn thể đã thực hiện đúng trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện dân chủ, phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền cho công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cũng như nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, thực hiện quyền dân chủ, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người.

Khi thực hiện hoạt động giảng dạy trên lớp, các giảng viên luôn khuyến khích, tạo điều kiện cho người học tham gia phát biểu ý kiến, quan điểm của mình. Áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực để thu hút học viên xây dựng bài. Đối với các hoạt động thao giảng, dự giờ, các giảng viên luôn nêu cao tinh thần cầu thị, tiếp thu những góp ý chân thành từ đồng nghiệp để tiếp tục hoàn thiện bài giảng. Ngoài ra, các thầy, cô luôn mạnh dạn, thẳng thắn tranh luận, trao đổi để làm rõ những vấn đề khó. Điều này cho thấy tinh thần dân chủ trong nhà trường đối với công tác giảng dạy được thực hiện tốt.

*Ba là, tích cực học tập và làm theo Bác về chăm lo đời sống nhân dân*

Nhà trường thường xuyên quan tâm giám sát thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức,

viên chức, người lao động theo quy định, như: thực hiện chế độ nghỉ ốm, nghỉ thai sản, việc nâng lương trước thời hạn, nâng lương theo định kỳ, phụ cấp thâm niên nhà giáo... Trong các dịp lễ lớn, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu và các đoàn thể cũng đã tổ chức thăm tặng quà một số gia đình chính sách, thực hiện công trình tặng mái ấm công đoàn cho đoàn viên công đoàn. Ngoài ra, nhà trường cũng đã đại diện tín chấp cho công chức, viên chức, người lao động vay vốn tại Ngân hàng ...

Đối với học viên, nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện học tập tốt nhất cho người học. Đảm bảo hội trường học tập, ký túc xá cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học viên mặc dù trong điều kiện cơ sở vật chất còn khó khăn.

Có thể thấy, việc thực hiện ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân được thể hiện ở nhiều góc độ, tùy từng trường hợp và trách nhiệm của mỗi người. Để thực hiện tốt điều đó, thiết nghĩ mỗi giảng viên cần gương mẫu thực hiện chuyên đề “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân”, trong đó cần quan tâm, chú trọng hơn hết là xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân./.

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh - Toàn tập, Tập 15, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 612



## HỌC TẬP LỜI DẠY CỦA BÁC HỒ VỚI NGHỀ GIÁO

ThS. VÕ THỊ THANH HẢI  
GVC Khoa Xây dựng Đảng

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa; không chỉ thế, Người còn là một nhà giáo mẫu mực, đầy tâm huyết với sự nghiệp giáo dục của nước nhà. Tư tưởng, lời dạy của Người vẫn mang giá trị thời sự trong giai đoạn hiện nay. Người luôn đánh giá cao vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người thầy đối với xã hội, đối với sự nghiệp trồng người cho tương lai, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa người thầy với giáo dục và sự phát triển kinh tế, văn hóa của đất nước là một quá trình thống nhất. Trong đó, người thầy giáo là chủ thể có vị trí cực kỳ quan trọng và rất vẻ vang. Người nói: *“Nhiệm vụ thầy giáo rất vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục, ...Không có giáo dục thì nói gì đến kinh tế, văn hóa”*. Bác xem việc dạy học là một nghề đào luyện những thế hệ con người để xây dựng xã hội ngày càng phát triển. Tuy sự cống hiến của thầy giáo là rất thầm lặng nhưng nếu trở thành một người thầy giáo tốt là điều vô cùng hữu ích và rất mực vẻ vang. Bác

dạy: *“...Người thầy giáo tốt là người vẻ vang nhất. Dù tên tuổi không có trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh...”*.

Hồ Chí Minh xác định rõ vai trò của người thầy giáo là dạy học theo mục tiêu giáo dục của nước nhà trong từng giai đoạn phát triển của xã hội. Trong Lá thư gửi Hội nghị Giáo dục toàn quốc tháng 3/1955, Bác Hồ đã viết: *“Trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của người thầy là chăm lo cho con em của nhân dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà”*. Bác cũng nhấn mạnh rằng: Nhiệm vụ của người thầy giáo không chỉ là sự truyền bá tri thức, phương pháp, tay nghề cho người học, mà thầy giáo cũng như học trò, tất cả đều phải tham gia vào các công việc xã hội một cách thật tích cực. Nhà trường phải gắn liền với thực tiễn xã hội, gắn liền với đời sống của nhân dân. Đồng thời, Bác Hồ còn chỉ ra bản chất ưu việt của nền giáo dục trong xã hội mới là hoàn toàn khác với giáo dục trong xã hội cũ: động cơ của người làm nghề thầy giáo không phải là mục đích kinh tế thuần túy mà động cơ giáo



dục của người thầy giáo phải gắn liền với mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể theo nhu cầu của xã hội, phải đáp ứng được lợi ích của nhân dân, vì sự mưu cầu hạnh phúc cho con người.

Ngoài ra, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, người làm thầy giáo phải luôn là tấm gương không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để làm tấm gương sáng cho học trò noi theo, để đáp ứng yêu cầu của thời đại mới trên mọi phương diện.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề vai trò, vị trí và chức năng của người thầy giáo luôn được quan tâm đúng mức và đánh giá cao. Sự đánh giá cũng như những nhận định của Bác về người thầy giáo là hoàn toàn có cơ sở và được Bác luận giải trên nhiều phương diện:

**Thứ nhất**, người thầy giáo là hạt nhân của sự nghiệp giáo dục, mà giáo dục có mối liên hệ mật thiết với tất cả các lĩnh vực khác bởi nó là nơi đào tạo ra nguồn nhân lực cho mọi ngành nghề trong xã hội. Thấm nhuần được quan điểm này, Đảng và Nhà nước ta đã xác định: “*Giáo dục là quốc sách hàng đầu*” và nhiệm vụ thiêng liêng, cao quý của giáo dục là phải tập trung thực hiện mục tiêu: “*Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài*”.

**Thứ hai**, người thầy giáo luôn phải gương mẫu trong học tập, trau dồi trình

độ chuyên môn, tri thức khoa học, phải là tấm gương tự học với quan niệm “*Sự học không bao giờ có nấc thang cuối cùng*” để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thời đại trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước trước tình hình mới. Đặc biệt, là trong bối cảnh khoa học - kỹ thuật phát triển như vũ bão hiện nay thì tấm gương tự học của người thầy càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

**Thứ ba**, người thầy giáo phải luôn tự rèn luyện và trở thành tấm gương sáng về đạo đức cách mạng cho học trò noi riêng và mọi người noi chung noi theo. Hình ảnh người thầy giáo luôn được xã hội xem là biểu tượng của văn hóa, là đại diện cho văn minh thời đại.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, người thầy giáo phải có đức hy sinh cao cả, sự cống hiến thầm lặng như những người lái đò, đưa từng thế hệ học trò đến bến bờ của thành đạt và vinh quang, giúp họ trở thành những con người có ích cho xã hội, mà về phần mình, người thầy giáo không đòi hỏi gì. Niềm vui của người thầy chính là sự tiến bộ của học trò, sự thành đạt của người mà họ dạy dỗ và truyền thụ tri thức.

Đối với bản thân học tập tư tưởng của Bác với nghề giáo bằng những việc làm cụ thể như: Luôn thể hiện phong cách mẫu mực của người giảng viên trường Chính trị tỉnh; thực hiện kỷ luật phát ngôn, không nói, viết và làm những



việc trái với lợi ích của Đảng, nhà nước và nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống lại những lời nói và việc làm sai trái, xuyên tạc, phản động; chấp hành sự phân công bài giảng của Ban giám hiệu, khoa chủ quản như: chấm bài, hướng dẫn và chấm khóa luận tốt nghiệp... đúng tiến độ. Đồng thời, luôn ý thức mình là một đảng viên, giảng viên vừa tuyên truyền đường lối của Đảng và truyền đạt kiến thức đến với người học, luôn tích cực trau dồi kiến thức học tập nghiêm túc, nghiên cứu chuyên môn để nâng cao chất lượng bài giảng, chú trọng đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng cùng đối thoại với học viên; luôn có ý thức giữ gìn uy tín, danh dự của cơ quan đơn vị; Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, giảng viên trường Chính trị, còn nhằm thực hiện phương châm lý luận gắn với thực tiễn, hàng năm mỗi giảng viên phải có kế hoạch nghiên cứu thực tế ở các địa phương trong và ngoài tỉnh, chọn lĩnh vực liên quan đến nội dung từng bài giảng và sau khi đi về mỗi giảng viên tranh thủ viết bài đăng trang Web; ngoài ra luôn ý thức về viết bài đăng bản tin lý luận, do vậy hàng năm bản đều vượt giờ nghiên cứu thực tế và công trình khoa học.

Mặt khác, trong ứng xử với giảng viên, công nhân viên chức, lao động; thể hiện thái độ đúng mực trong giao tiếp ứng xử, cầu thị khi trao đổi ý kiến, thảo

luận trên lớp, không vụ lợi vun vén cho cá nhân; Đồng thời, tôn trọng ý kiến và chấp hành quy định của nhà trường, quyết định của cán bộ lãnh đạo quản lý của nhà trường; giữ thái độ khiêm tốn, tôn trọng, lịch sự, hợp tác khi trao đổi công việc với đồng chí đồng nghiệp trong trường và bên ngoài đến liên hệ công tác.

Mặt khác, nhà trường đã chú trọng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề hàng năm; năm 2017 Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tự diễn biến tự chuyển hóa”. Năm 2018 “xây dựng phong cách tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ Đảng viên trong *“Học tập và làm theo, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; năm 2019 “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại đối với tổ chức Đảng, đảng viên, giảng viên hàng năm đã giúp cán bộ, đảng viên, giảng viên, nâng cao ý thức tự phê bình, phê bình, tinh thần trách nhiệm đối với rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, đạo đức nhà giáo. Từ đó, đã tích cực thay đổi phương pháp giảng dạy đào  
(Xem tiếp trang 34)

## **ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIÊN CỨU THỰC TẾ Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH THUẬN**

**ThS. ĐÀO THỊ THÙY TRANG**

**Khoa Lý luận cơ sở**

**Giảng viên Trường chính trị phải thường xuyên nâng cao chất lượng bài giảng mà một trong những cách thức là nghiên cứu thực tế, nắm bắt các hoạt động lý luận đã được cụ thể hóa trong thực tiễn. Trước yêu cầu hiện nay, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để đổi mới và nâng cao chất lượng nghiên cứu thực tế của giảng viên là rất cần thiết.**

**S**inh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị đồng thời phải gắn liền với thực tiễn đời sống xã hội: “Lý luận mà không có thực tiễn hướng dẫn chỉ là lý luận suông, thực tiễn mà không gắn liền với lý luận là thực tiễn mù quáng”. Giảng viên Trường Chính trị là người trực tiếp truyền đạt kiến thức khoa học lý luận chính trị và hướng dẫn học viên cách thức vận dụng lý luận đó để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế. Do đó, việc nghiên cứu thực tế, gắn lý luận với thực tiễn là nhiệm vụ quan trọng của mỗi giảng viên.

Thực hiện theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 2/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nghiên cứu thực tế hằng năm đối với giảng viên tại các Trường Chính trị là quy định bắt buộc (giảng viên đang tập sự là 10 ngày/năm, giảng viên và giảng viên chính là 15 ngày/năm). Trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên Trường Chính trị

tỉnh Bình Thuận được Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm và xác định đây là một trong những hoạt động chuyên môn có vai trò quan trọng, là công việc chính và thường xuyên trong chương trình, kế hoạch công tác. Vì vậy, Nhà trường đã ban hành và thực hiện kế hoạch nghiên cứu thực tế, nhất là đi xuống cơ sở xã, phường, thị trấn... ngay từ đầu năm học. Từ năm 2014 đến năm 2015, các giảng viên nhà trường đều đạt và vượt chỉ tiêu nghĩa vụ nghiên cứu thực tế. Cụ thể: Năm 2015, thực hiện nghiên cứu thực tế của giảng viên Nhà trường là 296 ngày/270 ngày; Năm 2016, thực hiện nghiên cứu thực tế của giảng viên Nhà trường là 418 ngày/376 ngày; Năm 2017, thực hiện nghiên cứu thực tế của giảng viên Nhà trường là 402 ngày/376 ngày; Năm 2018, thực hiện nghiên cứu thực tế của giảng viên Nhà trường là 387 ngày/375 ngày.

Bên cạnh đó, để cải tiến, đổi mới và nâng cao chất lượng nghiên cứu thực tế, Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận đã triển khai Kế hoạch số 06/KH-TCT ngày 3/2/2017 về việc cử giảng viên đi



nghiên cứu thực tế tại cơ sở (giai đoạn 2017 - 2020). Từ năm 2017 đến nay, trường đã thực hiện kế hoạch đi nghiên cứu thực tế ngắn hạn tại cơ sở giai đoạn 2017 - 2020 gồm 3 đợt với tổng số 10 giảng viên, trong đó, giai đoạn 1 - năm 2017 có 3 giảng viên; giai đoạn 2 - năm 2018 có 3 giảng viên và giai đoạn 3 - năm 2019 có 4 giảng viên. Các giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở đã tham gia vào các hoạt động cụ thể của địa phương như trực tiếp tham dự các cuộc họp và trực tiếp theo dõi, nắm bắt việc điều hành, giải quyết các công việc tại cơ sở, xử lý tình huống thực tế,... nhờ đó các giảng viên đã nắm bắt được tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, học tập được những cách làm mới, những mô hình hay, điển hình tiên tiến ở địa phương... và vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào các bài giảng lý luận chính trị - hành chính. Cũng qua nghiên cứu thực tế tại cơ sở, giảng viên nắm bắt được nhu cầu của các đối tượng người học. Nhờ đó, giảng viên trưởng thành về chuyên môn, hiểu rõ đối tượng học, có chất lượng giảng dạy tốt hơn. Đây cũng chính là hình thức học tập, học trong thực tiễn cuộc sống mà các giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở đã đạt được. Kết thúc đợt nghiên cứu thực tế, các giảng viên có báo cáo thu hoạch trước Hội đồng khoa học của Nhà trường nhằm tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được như trên, thì việc đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở của Nhà trường vẫn còn tồn tại một số vấn đề như: Các chương trình giảng dạy của

Nhà trường cơ bản thiên về lý luận nên giảng viên gặp không ít khó khăn khi chọn nội dung nghiên cứu, có những nội dung giảng viên rất tâm huyết, nhưng tại địa phương không có nên cũng không giúp cho việc nghiên cứu đạt hiệu quả; công tác phối hợp giữa Nhà trường và địa phương chưa thực sự chặt chẽ nên chưa phát huy được hiệu quả việc nghiên cứu thực tế của giảng viên. Việc đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở chủ yếu mang tính quan sát, nắm bắt, trao đổi thông qua các cuộc hội họp, hội nghị, các buổi tiếp xúc, gặp gỡ trực tiếp nhân dân chứ chưa có cơ chế phân công công việc cho giảng viên trong thời gian ở địa phương nên giảng viên không tham gia trực tiếp vào công việc, do đó, cũng rất khó nắm bắt được nội dung công việc...

Vì vậy, để nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu thực tế của giảng viên Nhà trường trong thời gian tới, theo tôi cần thực hiện một số giải pháp sau:

**Thứ nhất**, lãnh đạo Nhà trường cần tiếp tục chỉ đạo quyết liệt trong việc thực hiện kế hoạch cử giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở giai đoạn 2017-2020. Theo đó, trong thời gian tới, tất cả các giảng viên và giảng viên tập sự trong chỉ tiêu biên chế đã hoàn thành giảng duyệt (gọi chung là giảng viên) đều phải đi nghiên cứu thực tế ngắn hạn tại cơ sở với thời gian 03 tháng đối với giảng viên là lãnh đạo phòng, khoa và 06 tháng đối với giảng viên không giữ chức vụ. Việc đi nghiên cứu thực tế theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 2/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phải được tổ chức lại thiết thực hơn, cụ thể hơn, hữu ích hơn; gắn kết



chặt chẽ giữa đi nghiên cứu thực tế với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và giải quyết những vấn đề cấp thiết của khoa, của trường, việc đi nghiên cứu thực tế được cấp kinh phí theo quy định dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

**Thứ hai**, đổi mới và nâng cao nhận thức về công tác cử giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở. Nhà trường cần coi nhiệm vụ này là yêu cầu bắt buộc trong nội dung công tác hằng năm, coi đó là điều kiện để đánh giá, xếp loại trong bình xét thi đua của giảng viên. Việc đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở của giảng viên không chỉ làm qua loa, chiếu lệ để cho xong mà cần thường xuyên bám sát khâu tổ chức thực hiện kế hoạch theo từng đợt và có ky hạn, đôn đốc, yêu cầu cá nhân thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Các báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế phải được lãnh đạo Nhà trường thẩm định. Cần có chính sách khen thưởng kịp thời để động viên, khích lệ đối với tập thể, cá nhân có thành tích nghiên cứu thực tế tốt, xuất sắc có khả năng ứng dụng cao, tham mưu, tư vấn cho Nhà trường, cho tỉnh nhà để xây dựng quyết sách và tổ chức thực hiện tốt hơn trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

**Thứ ba**, các giảng viên phải nhận thức được tầm quan trọng của việc nghiên cứu thực tế đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường và nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của chính mình. Từ đó, mỗi giảng viên cần chủ động xây dựng kế hoạch nội dung nghiên cứu thực tế phù hợp với chuyên môn của từng khoa và nghiêm túc trong học tập, nghiên cứu thực tế đúng nội dung, đúng tiến độ. Giảng viên cần có

tinh thần, thái độ nghiên cứu nghiêm túc, cầu thị, nhất là đội ngũ giảng viên trẻ cần rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, thu thập thông tin. Hàng tháng giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở cần báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế gửi về Nhà trường và kết thúc hoạt động nghiên cứu thực tế, giảng viên phải chủ động làm báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của cá nhân.

**Thứ tư**, để tạo điều kiện cho giảng viên của Nhà trường thực hiện nghiên cứu thực tế tại cơ sở đạt kết quả cao, các địa phương có giảng viên đến nghiên cứu thực tế ngoài việc tạo điều kiện về chỗ làm việc thì cần quan tâm nhiều hơn trong việc tạo điều kiện để giảng viên tham dự tất cả các cuộc hội họp, hội nghị, các buổi tiếp xúc, gặp gỡ trực tiếp nhân dân nhằm giúp giảng viên sẽ nắm bắt được nhiều kỹ năng điều hành công việc ở cơ sở.

Như vậy, hoạt động nghiên cứu thực tế có ý nghĩa và vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận. Do đó, mỗi giảng viên Nhà trường cần chủ động hơn nữa trong đổi mới và nâng cao chất lượng nghiên cứu thực tế của cá nhân; thông qua đó sẽ giúp giảng viên trưởng thành hơn, tự tin hơn đối với bài giảng, gắn lý luận với thực tiễn làm cho bài giảng ngày càng sinh động, thiết thực, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường trong thời gian tới./.



## VÀI SUY NGHĨ VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CHO VIỆC HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

THS. TRẦN THỊ HỒNG HƯƠNG  
Khoa Nhà nước và pháp luật

**Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về giáo dục nói chung và giáo dục lý luận chính trị nói riêng luôn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc; có tính bao quát, sâu xa, thiết thực.**

Học tập lý luận chính trị không chỉ là quyền lợi, mà còn là bổn phận, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Nhất là trong tình hình hiện nay, khi mà các thế lực thù địch đang dùng mọi thủ đoạn để chống phá nước ta, làm ảnh hưởng đến tư tưởng của người dân Việt Nam, để không bị tụt hậu với cuộc sống, với thông tin nhiễu loạn trong xã hội, đồng thời nâng cao năng lực, trình độ thì việc học tập lý luận chính trị càng trở nên cần thiết đối với mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong những năm qua, các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên đã nhận thức đúng đắn vai trò của lý luận chính trị, phần lớn đã chú trọng tìm hiểu, học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng nhằm nâng cao tri thức lý luận, thế giới quan khoa học và phương pháp luận đúng đắn.

Tuy nhiên, nhìn nhận một cách thẳng thắn, nghiêm túc, việc học tập lý luận chính trị của một bộ phận cán bộ, đảng viên thời gian qua còn có nhiều bất cập, hạn chế. Đây là một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị đã được Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII của Đảng chỉ ra: “*Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập*

*Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*”.

Việc lười học tập chính trị của cán bộ, đảng viên thông qua một số biểu hiện cụ thể như: Chỉ quan tâm học tập nghị quyết, lý luận chính trị khi chuẩn bị được kết nạp Đảng, chuẩn bị được giới thiệu quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm chức vụ mới, họ cho rằng việc học tập này chỉ là để đủ tiêu chuẩn về bằng cấp chứ không phải để nghiên cứu, nắm vững lý luận chính trị phục vụ nhu cầu công tác nên không coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài hay là nhu cầu tự thân của bản thân; khi cơ quan, đơn vị tổ chức học tập chính trị, nghị quyết thì tìm cách né tránh, viện nhiều lý do để không tham gia, hoặc nếu đi học thì tâm lý không thoải mái, đến lớp học theo kiểu “đánh trống ghi tên” cho đủ quân số, không chú ý lắng nghe, không tiếp thu bài giảng, tự ý làm việc riêng.

***Nguyên nhân chủ yếu bắt nguồn từ việc:***

Người học không xác định được mục đích đúng đắn của việc học tập lý luận chính trị, học không vì mục đích tự thân mà vì lý do thăng tiến; học để lấy bằng cấp, để đáp ứng tiêu chuẩn được đề bạt,



bổ nhiệm lên những vị trí cao hơn. Bên cạnh đó, nhận thức chưa cao của không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị về việc cử cán bộ đi học lý luận chính trị; khi quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ chưa đề cao tiêu chí về trình độ lý luận chính trị, dẫn đến tình trạng "cho nợ bằng", bổ nhiệm trước, cử đi học lý luận chính trị sau.

Trong thời đại công nghệ số, truyền thông, internet phát triển nhanh, một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên trẻ ngại đọc, ngại cầm những cuốn sách, tập giáo trình, nhất là giáo trình lý luận chính trị thường trừu tượng, khô khan. Họ thích học, thi, viết luận văn theo kiểu "mì ăn liền"...

Với nhiều học viên, trong thời gian đi học lý luận chính trị còn chịu sức ép bởi vấn đề tuổi tác, công việc, cuộc sống gia đình, không thể toàn tâm, toàn ý cho việc học. Bởi thế, niềm say mê, hứng thú nghiên cứu lý luận chính trị cũng giảm sút.

Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng chậm được đổi mới, bổ sung, cập nhật, còn trùng lặp, chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, phong cách lãnh đạo, quản lý. Phương pháp giảng dạy của một số giảng viên và báo cáo viên chưa hấp dẫn, còn nặng về truyền đạt kiến thức, chưa phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học viên...

Để nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, khắc phục căn bệnh lười học lý luận chính trị của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay, đòi hỏi phải có những giải pháp kiên quyết và đồng bộ, cả từ phía người học và từ công

tác giáo dục lý luận chính trị. Trong đó, tập trung vào các giải pháp cụ thể sau:

**Một là**, đổi mới nội dung trong giáo dục lý luận chính trị

Hiện nay, nội dung chương trình cũng như các giáo trình giáo dục lý luận chính trị thường nặng về lý luận và những kiến thức tổng quát, vĩ mô; phần nói về tình hình địa phương, các kỹ năng giải quyết công việc thực tế thường chiếm dung lượng nhỏ, nội dung sơ sài, thậm chí cách giải quyết vấn đề còn giáo điều, cứng nhắc, không phù hợp với thực tiễn. Thêm vào đó, giảng viên vì hạn chế về kiến thức thực tiễn nên cũng chỉ đi sâu phân lý luận (giảng cái mình có) mà ít đi vào thực tiễn (cái học viên cần).

Để khắc phục hạn chế trong giáo dục lý luận chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: "Học cốt để mà làm. Học mà không làm được, học mấy cũng vô ích. Vì vậy huấn luyện phải thiết thực, sao cho những người đến học, học rồi, về địa phương họ có thể thực hành ngay" .

Trên cơ sở quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh như đã nêu và xuất phát từ thực tiễn hiện nay, công tác giáo dục lý luận chính trị cần đổi mới về nội dung theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với trình độ và nhu cầu của người học.

**Hai là**, đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng phát huy tính tích cực của người học.

Trong giáo dục lý luận chính trị, yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ giảng viên là phải đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực của người học, lấy người học làm trung tâm. Trong đó, cần áp dụng hiệu quả các phương pháp giảng dạy tích cực, như xử



lý tình huống, thảo luận nhóm, hỏi - đáp, phỏng vấn chuyên gia,... để khơi gợi sự độc lập và sáng tạo về tư duy của người học.

Để thực hiện hiệu quả các phương pháp đó, đòi hỏi phải có những thay đổi nhất định trên nhiều phương diện. Trước hết, nội dung giáo trình phải được kết cấu lại cho phù hợp, đồng thời tăng thời lượng các giờ thảo luận, các giờ tự học, tự nghiên cứu thực tế. Người giảng viên phải có sự đầu tư và chuẩn bị thật chu đáo từ khâu soạn bài giảng, thực hiện bài giảng, câu hỏi thảo luận,... Phương pháp thi, kiểm tra cũng phải đổi mới theo hướng đánh giá khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn cũng như khả năng xử lý tình huống của học viên, thay vì đòi hỏi học viên phải học thuộc lòng lý luận như hiện nay.

**Ba là**, đa dạng hóa các hình thức giáo dục lý luận chính trị.

Đối với học tập lý luận chính trị, việc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng là hình thức cơ bản. Tuy nhiên, có thể là ngắn hạn, trung hạn hoặc dài hạn tùy theo nội dung, chương trình yêu cầu.

Giáo dục lý luận chính trị phải được tổ chức thường xuyên; tài liệu, giáo trình phải có tính hệ thống và theo từng mức độ từ thấp đến cao, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.

Trong công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay, chúng ta mới chỉ coi trọng việc tổ chức các lớp học, khóa học mà chưa quan tâm đến việc tự học của cán bộ, đảng viên. Trừ những cơ quan đặc thù hoặc cơ quan nghiên cứu, giảng dạy như Học viện Chính trị, Học viện Hành chính và các Trường Chính trị tỉnh... Việc tự giác nghiên cứu có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức: đọc báo, trao đổi, thảo luận về tình hình thời sự, về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, các vấn đề của địa phương. Trên cơ sở ghi chép và báo cáo kết quả tự học tập, cơ quan có sự ghi nhận, đánh giá, coi đó như một phần kết quả công tác của cán bộ. Có như vậy, việc học lý luận chính trị mới thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, là nhu cầu thường trực của mỗi cán bộ, đảng viên./.

---

## **HỌC TẬP LỜI DẠY...** (Tiếp theo trang 28)

tao của nhà trường; đoàn kết xây dựng nhà trường ngày phát triển và thân thiện.

Nghề giáo là một nghề vô cùng cao quý, đào tạo nên nguồn nhân lực quyết định tới sự phát triển của đất nước. Không gì có thể sánh bằng công lao vất vả của những người thầy trong sự nghiệp trồng người. Bao nhiêu thế hệ

học sinh đi qua, cùng với phấn trắng, bảng đen, mái tóc thầy càng trở nên bạc trắng theo năm tháng, nhưng sự tâm huyết mong muốn đem tri thức và những bài học quý giá đến với các học trò của mình và xây dựng nhà trường ngày một đoàn kết để thực hiện tốt các kế hoạch giảng dạy thì mãi sẽ không thay đổi trong mỗi người thầy./.



## PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH BÌNH THUẬN

ThS. DỤNG VĂN DUY  
Phó Hiệu trưởng

**N**gày 24/10/1995, hiện tượng nhật thực toàn phần xảy ra trên địa bàn đã thu hút các nhà khoa học, du khách đến với tỉnh Bình Thuận. Qua 24 năm tạo đà từ sự kiện nhật thực, ngành du lịch của tỉnh có những bước phát triển vững chắc, không những trở thành ngành kinh tế chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế địa phương mà còn là điểm sáng nổi bật trên bản đồ du lịch Việt Nam.

Dù “đi sau” nhiều địa phương trong cả nước về phát triển du lịch, song có thể nói ngành “công nghiệp không khói” ở tỉnh Bình Thuận đang tiếp cận và bắt đầu hình thành tính chuyên nghiệp. Đặc biệt Mũi Né - Phan Thiết của tỉnh Bình Thuận đã được mệnh danh là “Thủ đô resort” của Việt Nam. Lợi thế là địa phương đi sau đã giúp Bình Thuận có những kinh nghiệm “vàng” trong thu hút đầu tư ngành “công nghiệp không khói”, hướng đến một trung tâm du lịch tầm cỡ quốc gia. Để tạo cơ sở và hành lang pháp lý cho ngành du lịch phát triển, vừa qua Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Về quan điểm, tỉnh xác định phát triển

du lịch bền vững là hướng chiến lược quan trọng thì tính chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển có trọng tâm, trọng điểm cũng không kém phần quan trọng. Mục tiêu mà Bình Thuận hướng đến là xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng. Thông qua phát triển du lịch, không ngừng xây dựng và quảng bá tiềm năng, thế mạnh, hình ảnh du lịch Bình Thuận thân thiện với du khách trong và ngoài nước. Xây dựng Bình Thuận trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn của quốc gia và quốc tế. Đề án quy hoạch trên được các công ty, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động du lịch nhìn nhận như chiếc đòn bẩy cho ngành “công nghiệp không khói” tỉnh nhà có điều kiện phát triển.

Một cản trở của du lịch Bình Thuận là còn thiếu hạ tầng kỹ thuật diện rộng kết nối với quốc tế, quốc gia bằng đường hàng không, đường bộ, đường sắt và đường thủy. Điều này gây trở ngại không nhỏ cho du khách, nhất là khách quốc tế. Chỉ cách sân bay Tân Sơn Nhất (thành phố Hồ Chí Minh) 200 km, cách sân bay Cam Ranh (Khánh Hòa) hơn 200 km, nhưng để đến Phan Thiết du lịch, du khách phải mất khoảng 3,5 giờ ngồi ô tô, khiến nhiều khách ái ngại. Trong tương lai khi hệ thống đường bộ và đường sắt



cao tốc Bắc - Nam, đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây hình thành, tỉnh Bình Thuận sẽ “nối mạng” với các tuyến này nhằm rút ngắn thời gian cho du khách. Về sản phẩm du lịch, hiện Bình Thuận có rất nhiều loại hình như du lịch văn hóa, lễ hội, sự kiện, nghỉ dưỡng cao cấp, thể thao mạo hiểm trên cát - biển, sinh thái rừng - biển - đảo, du lịch thương mại - hội nghị, hội thảo, du lịch cộng đồng, du lịch homestay... Để tạo sự đa dạng cho du khách, ngoài các loại hình đã có, sắp đến đây ngành du lịch Bình Thuận sẽ tạo sản phẩm du lịch chuyên đề như: tham quan thành phố Phan Thiết, các di tích văn hóa lịch sử, làng nghề, lễ hội - sự kiện, tìm hiểu nền văn hóa Chăm, văn hóa công nghệ dân tộc K'ho, Raglai, Chơ ro, du lịch nghỉ dưỡng biển - rừng - hồ; điều dưỡng chữa bệnh tuổi khoáng nóng, thể thao biển, thể thao trên cát... Tất cả những loại hình này nhằm tạo sự phong phú, hấp dẫn để kéo dài thời gian lưu trú của khách, tăng doanh thu cho du lịch và thu hút khách quay trở lại với Bình Thuận.

Đánh giá toàn diện ngành du lịch Bình Thuận trong thời gian qua, điều không thể phủ nhận là sự chung tay góp sức, xây dựng thương hiệu, hình ảnh, điểm đến được rất nhiều tổ chức, cá nhân tích cực hưởng ứng. Từ cơ quan quản lý nhà nước cho đến doanh nghiệp, công ty lữ hành, đơn vị hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch... tuy mức độ, liều lượng

khác nhau song ai cũng ý thức được một điều: không thể làm du lịch theo kiểu “ăn xổi ở thì” mà phải tổ chức sao cho bài bản và mang tính chuyên nghiệp cao. Cùng với đó Bình Thuận cần tăng cường quảng bá du lịch và liên kết có hiệu quả trong phát triển du lịch giữa các vùng với nhau. Đồng thời, tỉnh cần có chủ trương khuyến khích và vận động các doanh nghiệp đào tạo nguồn nhân lực du lịch quốc tế, có lý luận, kỹ năng và ngoại ngữ... Để thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 25/10/2016 của Tỉnh ủy Bình Thuận về phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh vừa có Kế hoạch số 185/KH-UBND gồm 10 nhiệm vụ, giải pháp sau:

**Một là**, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về du lịch: Trong đó đáng chú ý là nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, thân thiện của người dân và du khách trong hoạt động du lịch; thực hiện tốt việc bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa lịch sử của dân tộc.

**Hai là**, rà soát, điều chỉnh bổ sung và xây dựng quy hoạch, đề án phát triển du lịch: Trong đó đáng chú ý là triển khai thực hiện đề án xây dựng Bình Thuận thành trung tâm du lịch - thể thao biển



mang tầm quốc gia; Tích cực giải quyết các vướng mắc để chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng và đầu tư các dự án du lịch vào hoạt động, kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai mà không có lý do chính đáng để giao cho nhà đầu tư khác thật sự có năng lực.

**Ba là**, thực hiện tốt liên kết vùng: Đáng chú ý là chương trình hợp tác liên kết tam giác phát triển du lịch TP Hồ Chí Minh - Bình Thuận - Lâm Đồng mà trọng tâm là sản phẩm “Chợ Sài Gòn - Hoa Đà Lạt - Biển Mũi Né”.

**Bốn là**, xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch: Đáng chú ý nhất là tích cực phối hợp các Bộ ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, đường cao tốc Phan Thiết - Nha Trang, sân bay Phan Thiết.

**Năm là**, đa dạng hóa sản phẩm du lịch: Trong đó chú ý phát triển thêm các sản phẩm mới để phục vụ du khách, như đề tài du lịch cộng đồng. Trải nghiệm hoạt động sản xuất thanh long cùng người dân Hàm Thuận Nam.

**Sáu là**, nâng cao chất lượng dịch vụ: đây là một trong các khâu khá quan trọng, làm tốt khâu này sẽ mang dấu ấn riêng cho du lịch Bình Thuận.

**Bảy là**, đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, giới thiệu điểm đến: Trong đó chú trọng giới thiệu hình ảnh du lịch Bình Thuận trên các phương

tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các kênh truyền thông trong nước và quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp đưa các sản phẩm du lịch đến các thị trường mục tiêu.

**Tám là**, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng cơ chế, chính sách quản lý đặc thù để thu hút đầu tư: Trong đó chú ý xây dựng môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính để thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án lớn như: trung tâm thể thao biển, khu vui chơi giải trí cao cấp, tổ hợp du lịch, dự án du lịch - thể thao biển...

**Chín là**, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch: Đáng chú ý là bồi dưỡng kiến thức, văn hóa kinh doanh, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, ngoại ngữ... cho đội ngũ lao động trực tiếp phục vụ du khách; chú trọng xây dựng đội ngũ thuyết minh viên du lịch nắm vững kiến thức lịch sử, văn hóa địa phương.

**Mười là**, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch; tăng cường quản lý nhà nước về môi trường, bảo đảm an toàn cho du khách: Đáng chú ý là tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động du lịch, dịch vụ theo luật du lịch, các vấn đề liên quan bảo vệ môi trường, kiên quyết xử lý nghiêm các vụ việc ảnh hưởng tiêu cực đến khách du lịch./.



## VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

PHAN THỊ THẢO

Khoa Nhà nước và pháp luật

**T**rong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm việc mở mang dân trí, chăm lo sự nghiệp giáo dục. Bác đã nhiều lần khẳng định nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, không có thầy giáo thì không có giáo dục, nghề dạy học là một nghề cao cả, cần chăm lo, đào tạo đội ngũ giáo viên. Xác định tầm quan trọng của ngành giáo dục, học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thời gian qua, Trường chính trị Bình Thuận đã thường xuyên chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên.

Hồ Chí Minh cho rằng, đào tạo và bồi dưỡng người thầy là gốc để nâng cao chất lượng giáo dục, người thầy phải có kiến thức cao hơn học trò cái đầu. Chính vì vậy, người thầy giáo cần phải được đào tạo, bồi dưỡng về tất cả các mặt từ đạo đức cách mạng đến lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, Người yêu cầu thầy giáo phải luôn tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mình, phải tự giác học tập để nâng cao trình độ.

Về phương pháp giáo dục, Hồ Chí Minh yêu cầu việc đào tạo thầy, cô giáo phải luôn luôn gắn nội dung giáo dục với thực tiễn cách mạng Việt Nam, học phải đi đôi với hành, lý luận phải đi liền với thực tế, học tập phải kết hợp với lao động, nhà trường gắn liền với xã hội. Đây là những vấn đề cơ bản, cốt lõi. Người chỉ ra phương pháp quan trọng để đưa sự nghiệp giáo dục phát triển là thầy, cô giáo và những người làm công tác giáo dục phải được bồi dưỡng, huấn luyện tốt.

Người cho rằng không ai có thể cho mình là biết đủ, biết hết rồi và yêu cầu thầy cô giáo phải không ngừng học tập, bằng nhiều cách như học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân. Người nhấn mạnh việc tự học, bản thân thầy, cô giáo chỉ có cách tự học mới có thể nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức để không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy, chất lượng đào tạo. Bác khẳng định không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập, tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được mà trong mọi hoạt động cách mạng, chúng

ta đều có thể và đều phải học tập, tự cải tạo. Quan điểm của Người là học không bao giờ đủ, còn sống còn phải học và phải có tinh thần say mê học tập, nghị lực, quyết tâm và phương pháp đúng để học tập đạt kết quả.

Đối với Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận, với nhiệm vụ đào tạo đội ngũ cán bộ, lãnh đạo của địa phương về lý luận chính trị, những năm qua, Ban giám hiệu luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của trường, cụ thể:

**Thứ nhất**, chú trọng ngay từ khâu tuyển dụng nhân sự.

Nhà trường thực hiện hình thức thi tuyển giảng viên trực tiếp đầu vào với tinh thần khách quan, công bằng, hiệu quả để tuyển chọn những người có phẩm chất năng lực phù hợp nhất. Trước khi thực hiện thi tuyển, trường gửi thông báo đến các phương tiện truyền thông với những yêu cầu cụ thể, rõ ràng đối với các ngành cần tuyển dụng, sau đó nhận hồ sơ và rà soát đối tượng đủ điều kiện, thông báo ngày thi và tổ chức các buổi thi tuyển công khai. Sau khi tuyển dụng, nhà trường tiến hành phân công cho tập sự giảng viên nghiên cứu, soạn giảng 2 bài trước hội đồng chuyên môn, cùng với đó giao trách nhiệm cho khoa chủ quản

tiến hành giúp đỡ, hướng dẫn để giúp tập sự giảng viên có điều kiện thuận lợi hơn.

Hơn nữa, trường cũng quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ tập sự giảng viên rèn luyện về phẩm chất, tư cách, đạo đức phù hợp với phẩm chất người giảng viên và người đảng viên. Phân công các giảng viên có kinh nghiệm chịu trách nhiệm giúp đỡ trực tiếp về chính trị, lối sống và hoạt động chuyên môn của tập sự giảng viên. Với những giảng viên mới được công nhận, Ban giám hiệu nhà trường cùng với các lãnh đạo khoa luôn nêu cao tinh thần quan tâm, tiếp tục giúp đỡ để các giảng viên trẻ tiếp tục hoàn thiện về phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu chuyên môn.

**Thứ hai**, trong công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đào tạo.

Tính đến năm 2019, trường hiện có 47 công chức, viên chức, người lao động, trong đó có 23 nam, 24 nữ, biên chế chính thức 36 người, hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế 04 người, hợp đồng theo Nghị định 68 có 02 người, hợp đồng lao động làm việc 05 người. Hiện nay, trường có 25 giảng viên (trong đó có 11 giảng viên chính), 02 chuyên viên chính. Để nâng cao chất lượng, nhà trường đã cử các công chức, viên chức, người lao động tiếp tục tham gia các lớp đào tạo



trình độ đại học, thạc sĩ, các lớp cao cấp lý luận chính trị, các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh...

Để nâng cao chất lượng bài giảng, nhà trường chú trọng và khuyến khích đội ngũ giảng viên của trường chú trọng rèn luyện kỹ năng sử dụng giáo án điện tử và tăng cường áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực. Đa dạng hóa phương pháp đánh giá kết quả học tập như: tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp nhằm đánh giá đúng chất lượng học tập học viên, từ đó cũng rút kinh nghiệm trong các bài giảng. Tổ chức thao giảng, dự giờ theo kế hoạch, qua đó góp phần nâng cao chất lượng bài giảng cho các giảng viên, đặc biệt là đội ngũ giảng viên trẻ.

**Thứ ba**, quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế cho giảng viên.

Hằng năm, Trường đều xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học. Đội ngũ giảng viên nhà trường tích cực nghiên cứu, viết tin, bài đăng trên website của Trường, Đảng bộ tỉnh và tham gia viết bài trong các bản tin lý luận thực tiễn.

Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, gắn lý luận với thực tiễn, năm 2019, Ban giám hiệu tiếp tục cử 04 giảng viên đi nghiên cứu thực tế ngắn hạn tại xã Tiến Lợi, phường Thanh Hải, phường

Phú Thủy, phường Đức Long theo Đề án đưa giảng viên đi thực tế ngắn hạn tại cơ sở. Bên cạnh đó, trường còn tổ chức các đoàn tham gia nghiên cứu thực tế tại các tỉnh bạn và các phường, xã trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Ngoài ra, trường còn chú trọng việc bồi dưỡng công tác tư tưởng, chính trị cho đội ngũ công chức, viên chức, nhất là đội ngũ giảng viên. Lãnh đạo trường thường xuyên tổ chức các buổi quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chú trọng việc phổ biến các văn bản mới của Đảng và của chính quyền. Vào các ngày lễ lớn, nhà trường thực hiện các hoạt động hưởng ứng với các buổi sinh hoạt phù hợp để nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của trường.

Việc đào tạo, bồi dưỡng những thầy, cô giáo nói chung và đội ngũ giảng viên trường chính trị nói riêng là quan trọng và cần thiết trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Học tập theo gương Bác, Trường chính trị tỉnh Bình Thuận sẽ tiếp tục quan tâm và chú trọng hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên để góp phần đào tạo ra những người cán bộ có lý luận chính trị vững vàng phục vụ cho Nhân dân, đất nước./.

## NỖ NIỀM NGHỀ GIÁO

ThS. ĐẶNG TẤN CÔNG

Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

**N**hân dân ta có truyền thống tôn sư trọng đạo, tôi được may mắn làm nghề cao quý trong những nghề cao quý; Điều đó tạo động lực và niềm tin mỗi khi bước lên bục giảng. Nghề giáo nói chung là thực hiện sứ mệnh trồng người, là xây đắp niềm tin, tạo ước mơ cho bao thế hệ lớn lên trở thành công dân tốt cho xã hội. Bác Hồ đã từng nói: người thầy giáo tốt – thầy giáo xứng đáng là thầy giáo, là người vẻ vang nhất. Dù là tên tuổi không đăng lên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang. Nhưng với những giảng viên Trường Chính trị như chúng tôi, nghề giáo thật nhiều áp lực, đầy niềm vui cũng lắm nỗi buồn.

Trong không khí hân hoan của cả nước chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20 -11, hòa trong niềm vui chúng tôi cũng ước mong sao nghề giáo vẫn mãi như xưa, không bị cơ chế thị trường làm cho vắn đục, không thương mại hóa giáo dục, không chạy theo thành tích, để người thầy yên tâm đầu tư cho chuyên môn, sống thanh cao với nghề. Đã theo nghề không ai không tâm huyết; không yêu cái nghề mình đã trót mang, thì không thể cố gắng hiến được cả cuộc đời

cho sự nghiệp. Đối với một nghề đặc thù như chúng tôi, giảng viên giảng dạy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bước vào lớp học chờ đón chúng tôi không phải là những đôi mắt tròn xoe, mà là những mái đầu đã điểm bạc, những người đã dày dặn kinh nghiệm thực tiễn và họ cũng tích lũy cho mình không ít kiến thức. Vì vậy, để thuyết phục được người nghe, để truyền lửa vào bài giảng, buộc người giảng viên phải đọc thật nhiều, phải thẩm thấu các kiến thức liên quan đến bài giảng, làm sao chúng ta nói một nhưng học viên hiểu mười. Đó là những gì tinh túy nhất mà mỗi người chúng ta đã chắt lọc lại, truyền tải đến người học; Ngoài ra, giảng viên phải tạo cho học viên sự tin tưởng vào đường lối chủ trương của Đảng, nhất là những chủ trương, chính sách trong công cuộc đổi mới, thái độ trong phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, sự suy thoái về đạo đức, tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Để làm được những điều này, đòi hỏi mỗi giảng viên phải tự nghiên cứu, tự tích lũy kinh nghiệm và cân nhắc cách thể hiện vào bài giảng như thế nào cho hợp lý. Khi bài giảng



thành công dù mệt nhưng chúng ta cũng cảm thấy rất vui, những mệt nhọc đều tan biến, nhưng có khi chúng ta giảng bài cảm nhận có những vấn đề trong bài giảng của mình chưa ổn, chưa có sức thuyết phục thì hầu như sau buổi giảng hôm đó bụng chén cơm cảm thấy nặng nề. Tối về thì suy nghĩ xem những vấn đề mình trình bày còn vướng chỗ nào, có những vấn đề gì mà bài giảng không thành công trọn vẹn.

Đó là những việc trong lớp học, còn để đến được với lớp đúng giờ với những huyện xa như Đức Linh, Tánh Linh giảng vào ngày thứ hai nhưng chiều chủ nhật chúng tôi phải lên đường rồi, vì hai tuyến này không có xe vào sáng sớm. Hành trang chúng tôi mang đi gồm ba túi: một laptop, hai projector, ba là tư trang, những lúc xuống xe gặp trời mưa, đông tác đầu tiên chúng tôi thực hiện là ôm laptop, Projector vào lòng, chạy nhanh vào nhà dân để trú mưa, người có thể ướt nhưng máy không thể ướt. Phòng chúng tôi nghỉ là một chiếc giường, một cây quạt. Trên đường đi, có lớp luôn điện hỏi thăm thầy đến đâu rồi, một tiếng hỏi thôi nhưng trong lòng cảm thấy thật là ấm áp, là nguồn động viên rất lớn giúp cho chúng tôi hưng phấn hơn khi vào lớp. Nhưng cũng có những lớp xem đó là trách nhiệm của thầy cô, không một lời hỏi dù biết chắc rằng để sáng mai lên lớp đúng giờ, chúng tôi phải có mặt vào tối hôm trước. Đối với chúng tôi, dù khó

khăn đến đâu thì tinh thần phục vụ luôn đặt lên hàng đầu; dù giảng một ngày nhưng cả đi và về hết ba ngày, vẫn cảm thấy vui khi hoàn thành tốt trọng trách của mình, không nề hà, né tránh. Nhưng cũng mong lắm sự hợp tác giữa Trường và các Trung tâm Bồi dưỡng chính trị ngày càng tốt hơn nữa, tạo điều kiện cho chúng tôi hoàn thành tốt hơn nữa chức trách của mình.

Vui, buồn với nghề một chút, nhưng đã đến với nghề rồi, mỗi chúng ta đều yêu lấy nó, đều ra sức tận tụy hết mình vì công việc, vì nhiệm vụ thiêng liêng và cao cả. Gần đến ngày Nhà giáo một chút lâng lâng, một chút tự hào và ước mong trường mới sớm hoàn thành, tất cả các lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính được đào tạo ở các huyện đều tập trung về trường, để đội ngũ giảng viên, nhất là những giảng viên nữ có con nhỏ không phải vất vả đi lại đường xa, không lo lắng trước những cơn mưa bất chợt trên đường đến lớp. Nhưng trên hết chúng tôi vẫn ở tâm thế của một người chiến sĩ trên mặt trận thầm lặng. Nhân ngày 20 - 11, xin trân trọng gửi tới các thầy, cô giáo, những đồng nghiệp kính yêu những lời chúc tốt đẹp, những bó hoa tươi thắm nhất. Chúng ta yêu nghề giáo và trọn đời thủy chung, son sắc với nghề, xin mượn hai câu thơ để kết lại bài:

*Viên phấn trắng hướng cuộc đời  
bay bổng*

*Mục đỏ chấm bài là máu chảy từ tim.*

## Phía sau bục giảng

ThS. NGUYỄN DUY HÀ

Để có được bài giảng  
Thành công trên giảng đường  
Đâu chỉ có giảng viên  
Xây đắp bài giảng đó

Ở phía sau bục giảng  
Còn biết bao nhiêu người  
Thầm lặng góp phần mình  
Tiếp sức cho bài giảng

Phòng quản lý Đào tạo  
Lo kế hoạch hàng ngày  
Như người làm đường ray  
Cho những đoàn tàu chạy

Cô tạp vụ chăm chỉ  
Lo vệ sinh lớp, trường  
Bàn ghế sạch, chĩnh chu  
Thẳng hàng ngang lối dọc

Anh thợ điện, thợ máy  
Lo sao để hàng ngày  
Ánh sáng và âm thanh  
Phải thường xuyên đảm bảo

Cô kế toán mài miệt  
Với sổ sách ngập đầu  
Dù lớp mở nơi đâu  
Cũng qua “cầu” kế toán

Anh tài xế trai tráng  
Bao năm tháng dậm trường

Từ những lúc mờ sương  
Cho đến khi đêm tối  
Ở đâu xe cũng tới  
Cùng với lớp với thầy  
Suốt mấy chục năm nay  
Muôn vàn ki lô mét

Cô thủ quỹ giữ két  
Phục vụ việc chi tiêu  
Bởi muôn thú muôn điều  
Đều phải cần tiền bạc

Anh tư liệu chăm chút  
Giữ sách báo vẹn tròn  
Để giảng viên, học viên  
Tìm thông tin nghiên cứu

Cô văn thư bàn giấy  
Lo công văn phát hành  
Thông báo đến càng nhanh  
Học viên càng thuận lợi

Anh bảo vệ lo tới  
Lướt ca trực của mình  
Giữ sao được bình yên  
An toàn cho trường lớp

À ra thế mới biết  
Trên bục giảng từng ngày  
Đâu phải chỉ riêng thầy  
Mà có chung tất cả./.



# TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH THUẬN TỔ CHỨC THAO GIẢNG GIẢNG VIÊN DẠY GIỎI CẤP TRƯỜNG NĂM 2019

PHẠM HOÀI



Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên, đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh nhà trong giai đoạn mới. Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận đã tổ chức Thao giảng giảng viên dạy giỏi cấp trường - Năm 2019; tham gia dự thi thao giảng có 11 giảng viên được chọn từ thao giảng cấp khoa. Các tiết thao giảng được chọn đều ở tất cả các phần học của chương trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính, gồm các bài: *Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử; Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; Công tác cán bộ của tổ chức cơ sở đảng và nghiệp vụ công tác cán bộ; Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền cách mạng (1930 - 1975); Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Mô hình tăng trưởng và phát triển các ngành, lĩnh vực*

*kinh tế ở Việt Nam; Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về dân tộc, tôn giáo; Tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; Nghiệp vụ công tác Công đoàn và vận động công nhân ở cơ sở; Nghiệp vụ công tác Hội Phụ nữ và vận động phụ nữ ở cơ sở.*

Nhìn chung, giáo án thao giảng được chuẩn bị đúng theo quy định, các giảng viên đã thực hiện đầy đủ các bước lên lớp. Phần thao giảng trên lớp bảo đảm yêu cầu về nội dung, cập nhật kiến thức mới mang



tính thời sự; vận dụng các phương pháp giảng dạy tích cực góp phần nâng cao chất lượng bài giảng và tạo nên sự hấp dẫn đối với người nghe. Ban giám khảo làm việc nghiêm túc, khách quan, đảm bảo công bằng giữa các giảng viên tham gia hội thi. Kết quả có 05/11 giảng viên đạt loại giỏi, trong đó có 04 giảng viên được Hiệu trưởng tặng giấy khen./.



## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU THỰC TẾ NGẮN HẠN TẠI CƠ SỞ CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN NĂM 2019

LÊ NGUYỄN THẢO NGÂN

**T**hực hiện Kế hoạch số 06/KH - TCT ngày 03/02/2017 của Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận về việc cử giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở (giai đoạn 2017 - 2020). Từ ngày 01/4/2019, trường cử 04 giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại phường Phú Thủy, Thanh Hải, Đức Long và xã Tiến Lợi.

Ngày 28/10/2019, thay mặt Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận, đồng chí Dựng Văn Duy - Phó Hiệu trưởng nhà trường đã có buổi làm việc với Đảng ủy các địa phương nhằm tổng kết

kết quả nghiên cứu thực tế của 4 giảng viên và cảm ơn địa phương đã tạo mọi điều kiện để giảng viên nhà trường được học tập, nghiên cứu trong 6 tháng qua.

Nghiên cứu thực tế là nội dung quan trọng trong công tác giảng dạy lý luận chính trị, góp phần nâng cao khả năng gắn kết giữa lý luận với thực tiễn của giảng viên. Với việc duy trì hoạt động nghiên cứu thực tế hàng năm và nghiên cứu thực tế ngắn hạn ở cơ sở sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngày càng cao của tỉnh nhà.

## Kết quả mở lớp năm 2019 của Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận

NHƯ YẾN

**T**hực hiện Quyết định số 3637/QĐ - UBND, ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC năm 2019 cho Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 1071/QĐ-UBND, ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC và những người hoạt động không chuyên trách của tỉnh Bình Thuận năm 2019, tính đến ngày 06/11/2019, nhà trường đã mở 50/47 lớp (đạt 106,38%) với 3.863/3.863

học viên (đạt 100%) kế hoạch năm 2019. Trong đó, năm 2018 chuyển sang 20 lớp/ 1.378 học viên và tuyển mới 30 lớp với 2.485 học viên (hệ đào tạo: 09 lớp/665 học viên; hệ bồi dưỡng: 21 lớp/1.820 học viên).

Dự kiến từ tháng 11 - 12/2019, Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận tiếp tục tuyển mới 05 lớp/367 học viên (hệ đào tạo: 03 lớp/ 210 học viên; hệ bồi dưỡng: 02 lớp/157 học viên. Như vậy, thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, số lớp mở ước đạt 55/47 lớp (đạt 117,02%) với 4.230/3.863 học viên (đạt 109,50%)./.



# HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CỦA HỌC VIÊN HỆ LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH THUẬN NĂM 2019

THANH HÀ

**T**hực hiện hoạt động nghiên cứu thực tế của học viên trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính giúp học viên củng cố những kiến thức đã được học góp phần thực hiện tốt phương châm lý luận gắn liền với thực tiễn.

Trong năm 2019, nhà trường đã tổ chức được 08 lớp/410 học viên đi nghiên cứu thực tế trong và ngoài tỉnh; đến một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và các tỉnh: Lâm Đồng, Thừa Thiên Huế và thành phố



Đà Nẵng. Thông qua hoạt động nghiên cứu thực tế đã giúp học viên nghiên cứu, tìm hiểu rõ hơn về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, văn hóa - xã hội, kết quả xây dựng nông thôn mới... Trên cơ sở đó, góp phần giúp học viên hiểu biết thêm về tình hình thực tế ở cơ sở để bổ sung kiến thức thực tiễn vào trong quá trình học tập lý luận chính trị.



**BẢN TIN**  
**THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**  
**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ BÌNH THUẬN**

**Số 4**  
**Năm 2019**

**CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN**

ThS. Nguyễn Thị Thuận Bích  
*TUV, Hiệu trưởng*

**BAN BIÊN TẬP**

ThS. Nguyễn Thị Thuận Bích  
*Trưởng ban*

ThS. Duyệt Văn Duy : P. Trưởng ban  
ThS. Nguyễn Lương Luyện : Ủy viên  
ThS. Trần Thị Minh Hoài : Ủy viên  
ThS. Nguyễn Duy Hà : Ủy viên  
ThS. Nguyễn Thị Như Yến : Ủy viên (TK)  
ThS. Nguyễn Khắc Nam Sơn: Ủy viên

**CƠ QUAN THỰC HIỆN**  
**Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận**

**TRONG SỐ NÀY**  
**MỤC LỤC**

*Trang*

**Công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng  
ủy, Ban Giám hiệu nhà trường**

- Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH TW Đảng (Khóa XI) và Chương trình hành động số 29-NQ/TW của Tỉnh ủy (Khóa XII) về “*xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*” 1

**Quán triệt và thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước**

- Một số vấn đề cần quan tâm khi xây dựng trường chính trị chuẩn ở Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận 3

- Ba đột phá kinh tế và cơ hội thu hút đầu tư của tỉnh Bình Thuận 7

**Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Trường Chính trị Bình Thuận với việc thực hiện khối đoàn kết theo di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh 11



- Tư tưởng Hồ Chí Minh về các nguyên tắc xây dựng Đảng	16
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong Di chúc của Người	20
- Giảng viên Trường Chính trị Bình Thuận học theo gương Bác về <i>“ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân”</i>	23
- Học tập lời dạy của Bác Hồ với nghề giáo	26
<b>Trao đổi - Kinh nghiệm - Thực tiễn</b>	
- Đổi mới và nâng cao chất lượng nghiên cứu thực tế ở Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận	29
- Vài suy nghĩ và đề xuất giải pháp cho việc học lý luận chính trị hiện nay	32
- Phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận	35
- Vấn đề đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên tại Trường Chính trị Bình Thuận theo tư tưởng Hồ Chí Minh	38
- Nỗi niềm nghề giáo	41
- Phía sau bục giảng	43
<b>Tin hoạt động</b>	44



Thao giảng giảng viên dạy giỏi cấp trường - Năm 2019



Tổ chức thi vấn đáp tại lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, hệ đào tạo tại chức (khóa 90).





Một góc sân Trường.

## **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH THUẬN**

**CHIU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN:** ThS. Nguyễn Thị Thuận Bích - *TUV, Hiệu trưởng*

**BAN BIÊN TẬP:** Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận

**ĐỊA CHỈ:** Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận (Số 207 Lê Lợi - TP. Phan Thiết)

**Điện thoại:** (0252) 3822181 - (0252) 3825420 - **Fax:** (0252) 3822736 - Email: [tct@binhthuan.gov.vn](mailto:tct@binhthuan.gov.vn)

**Giấy phép xuất bản:** Số 11/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Bình Thuận cấp ngày 13/11/ 2019  
**In tại:** Công ty Cổ phần In và Bao bì Bình Thuận (77 Võ Thị Sáu, P. Bình Hưng, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)

**Số lượng in:** 150 bản - Khổ 19 x 27 cm - In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2019